

TUẦN BÁO CHÍNH NGHĨA

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM THỰC HIỆN



QUANG CẢNH MỘT LỚP GIÁO LÝ VÀ VIỆT NGỮ VỐ LÔNG ĐƯỢC KHAI GIẢNG VÀO
NGÀY 21-2-1987 TẠI TRUNG TÂM HỌ ĐẠO

Thư từ, bài vở, ngân phiếu ủng hộ xin gửi về: Chính Nghĩa Magazine

Địa chỉ: 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111 - ĐT (408) 224-8318



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY, INC.

685 Singleton Road San Jose, CA 95111

(408) 224 - 8318

THÔNG CÁO

VỀ CÁC LỚP GIÁO LÝ VÀ VIỆT NGỮ

Các lớp giáo lý tân tòng, thêm sức, xưng tội lần đầu, kinh thánh và Việt ngữ sẽ được khai giảng trở lại vào ngày thứ bảy 21/2/87 tại trung tâm Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111.

Xin phụ huynh ghi danh cho con em tại văn phòng Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo từ ngày 14/2/87 và kính mời quý vị phụ huynh đem con em đến Họ Đạo để nhận lớp lúc 9 giờ sáng ngày 21/2/87.

Mọi chi tiết xin liên lạc qua số điện thoại Họ Đạo (408) 224-8318.

**Nay thông cáo,
Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam**

THÔNG CÁO

v/v: Khai thuế

Số: 01/UBXH

Ủy Ban Xã Hội thuộc Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam trân trọng thông báo:

Nhân mùa thuế năm 1986-1987, Ủy Ban sẽ hướng dẫn khai thuế miễn phí theo mẫu ngắn (Short form) cho các giáo dân thuộc Cộng Đồng Công Giáo vào mỗi cuối tuần:

Thứ bảy từ 10 giờ đến 4 giờ

Chủ nhật từ 12 giờ đến 4 giờ

tại phòng họp số:

685 đường Singleton Road, San Jose, CA 95111

Điện thoại: (408) 224-8318.

San Jose, ngày 19-2 năm 1987

THÔNG BÁO

CỦA ỦY BAN ĐIỀU HÀNH CÁC LỚP GIÁO LÝ CÔNG GIÁO VÀ VIỆT NGỮ

Đề mục: Về ngày khai giảng.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho quý vị trong việc chuyên chở các em đến lớp và các em có giờ học và sinh hoạt, Ban Điều Hành các lớp Giáo Lý Công Giáo/Việt Ngữ của Họ Đạo xin trân trọng thông báo: 1. Sau khi hoàn tất thủ tục ghi danh, các lớp Giáo Lý chính thức khai giảng vào ngày thứ bảy, 7-3-1987, từ 1.00 đến 4.00 giờ chiều.

2. Nếu thuận tiện, các em có thể tham gia vào đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể từ 4.30 đến 6.00 giờ mỗi chiều thứ Bảy.

3. Địa điểm học và sinh hoạt: Khuôn Viên Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

Xin quý vị phụ huynh tiếp tay với Ban Giảng Huấn để tạo điều kiện thuận tiện và khuyến khích các em học Giáo Lý Công Giáo/ Việt Ngữ.

Trân trọng kính chào quý vị.

San Jose, ngày 28-2-1987

**TRONG THỜI GIAN CẨM LỄ VIỆT
NAM, CÁC GIÁO DÂN QUYẾT
ĐỊNH:**

- 1. DỰ THÁNH LỄ MỸ VÀO MỖI
CHÚA NHẬT LÚC 10 GIỜ 00
SÁNG, TẠI NHÀ THỜ CHÍNH
TÒA (GÓC ĐƯỜNG E. SANTA
CLARA VÀ ĐƯỜNG SỐ 8 SAN
JOSE).**
- 2. TIẾP TỤC ĐỂ DÀNH TIỀN
TRONG CÁC THÁNH LỄ ĐỂ
XÂY DỰNG MỘT GIÁO XỨ
THỂ NHÂN VN TƯƠNG LAI.**

THƯ CỦA GS. TRẦN CÔNG THIỆN CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH GỬI ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC JOHN R. QUINN.

Ngày 24 tháng 2, 87.

Kính gửi: Đức Tổng Giám Mục John R. Quinn.
Tổng Giáo Phận San Francisco.
443 Church St.
San Francisco, CA 94114

Kính thưa Đức Tổng Giám Mục,

Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam chúng con ghi nhớ lòng thương yêu và sự ưu ái của Đức Tổng Giám Mục khi chúng con còn trực thuộc Tổng Giáo Phận San Francisco. Tuy nhiên, như Đức Tổng Giám Mục đã biết, cuộc tranh chấp giữa Tòa Giám Mục San Jose và cộng đồng chúng con đã kéo dài trên 7 tháng mà vấn đề vẫn chưa được giải quyết.

Tháng 11 vừa qua, khi phái đoàn cộng đồng chúng con gặp Đức Tổng Giám Mục tại Thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Đức TGM có khuyên chúng con nên thảo luận vấn đề trực tiếp với Đức Cha Pierre DuMaine. Đức Giám Mục DuMaine cũng đã hứa sẽ gặp chúng con tại San Jose nhưng cho đến nay chúng con chưa hề được dịp đàm đạo với Ngài. Qua lời Đức Cha tuyên bố với công luận, chúng con tin chắc rằng Ngài hiểu rõ nhu cầu của chúng con và Ngài yêu thương giáo dân Việt Nam của Ngài hơn bất cứ ai trong giáo phận.

Ngay khi đến San Jose, Cha Bề Trên Barnabas Nguyễn Đức Thiệp đã chuyển lời của Đức TGM Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh, thông báo cho chúng con biết rằng thư thỉnh nguyện của 1,452 giáo hữu Việt Nam, từ 18 tuổi trở lên thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, đã được Ngài chuyển sang Đức Thánh Cha. Chúng con hy vọng rằng cuộc khủng hoảng tại San Jose sẽ được giải quyết trước ngày Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ II viếng thăm Hoa Kỳ.

Đính kèm theo đây là bản tin phổ biến báo chí ngày 20 tháng 2, 87 của cộng đồng chúng con, trong đó chúng con bày tỏ ước mong được gặp trực tiếp Đức Cha DuMaine. Kính xin Tổng Giám Mục cầu nguyện cho cộng đồng chúng con và giúp đỡ chúng con theo cách thế và phương tiện của Đức Tổng Giám Mục. Nguyện xin Thiên Chúa toàn năng luôn ban phước lành cho Đức Tổng Giám Mục.

Trân trọng kính chào trong tình yêu Chúa Kitô.

Giuse Trần Công Thiện,

Chủ Tịch

Bản Sao: Kính gửi Đức Giám Mục Pierre DuMaine.

THẦN HỌC TRANH ĐẤU

(Theology of Struggle)

HỒ SINH GIANG TỰ

(tiếp theo)

3. TRANH ĐẤU KHÔNG PHẢI LÀ TRANH CHẤP.

Trong Bản Tường Trình Văn Tắt, Im Nguyễn Đức Thiệp đã mở đầu: “*Đây là sự nhận định về một số vấn đề liên quan đến cuộc tranh chấp Họ Đạo Việt Nam tại Giáo Phận San Jose. Nhận định này đặt căn bản trên việc duyệt xét văn kiện của mọi phía và những cuộc gặp gỡ riêng với những người liên hệ mật thiết trong cuộc tranh chấp*”.

Ở đây không phải là chỗ bình luận về giá trị khách quan của bản nhận định này mà chỉ chú trọng đến hai chữ tranh chấp mà Im Thiệp đã dùng để chỉ về sự việc đã bùng nổ lớn lao tại đây. Vậy tranh chấp là gì?

Chấp là giữ, như chấp hành là giữ công việc điều hành; Ban Chấp Hành là ban giữ việc điều khiển tổ chức. Tranh là tranh giành như tranh thủ là tranh xem ai giữ lấy phần làm đầu (thủ). Vậy tranh chấp là sự đôi bên cố gắng tranh giữ lấy quyền lợi của mình. Nghĩa là quyền lợi đó thuộc về ai hoặc được phân chia như thế nào. Vấn đề ở đây là cả hai tin tưởng mình có quyền lợi đó (in potentia) và tìm mọi cách như giàn xếp hay tụng đình để đưa quyền lợi ấy về phần mình (in actu) Tranh chấp khác với tranh đấu, vì trong tranh đấu là quyền lợi thuộc về người tranh đấu (de jure) nhưng thực tế người tranh đấu lại không được hưởng quyền lợi ấy (de facto) nên đòi người đại diện quyền bính phải thi hành cho bằng được. Dĩ nhiên trong định nghĩa này mặc nhiên giả thiết rằng quyền ấy là chính đáng và có thực chứ không ảo tưởng viễn vông.

Ta đem thí dụ tranh đấu của dân Do Thái dưới quyền lãnh đạo của Mosê để học hỏi. Người Do Thái xin hồi hương, trở về mảnh đất thượng đế đã hứa cho tổ phụ của họ Abraham, Isaac, Jacob nhưng các Pharaon vương đế của Ai Cập từ chối không cho họ đi để luôn luôn có một lớp nô lệ phục dịch cho vương triều. Thiên Chúa đứng về

phe Do Thái và chống đối Ai Cập. Sách xuất hành đã tóm tắt sự thể trong mấy dòng: “*Xảy ra là sau những ngày đàng đẵng ấy, vua Ai Cập đã chết. Con cái Israel rên xiết trong cảnh nô lệ. Họ kêu oán và tiếng họ kêu từ cảnh nô lệ đã lên thấu Thiên Chúa. Và Thiên Chúa đã nghe tiếng họ van*” (EX 3, 23-24) Rồi Chúa tuyên bố với Mosê “*Bây giờ người sẽ thấy điều Ta sắp làm cho Pharaon vì dưới bàn tay mạnh mà nó phải thả chúng con ra. Và dưới bàn tay mạnh của nó phải đuổi chúng con khỏi xứ nó*” (Ex. 6, 1).

Thế là 10 tai ương đã tới cho đến tai ương các con trai Ai Cập đã bị giết thì bảy giờ dân Do Thái mới được thả xiềng xích nô lệ. “*Pharaon đã triệu vời Mosê và Garon ban đêm mà nói: chỗi dậy, ra đi khỏi dân ta, các người với cả con cái Israel! Hãy đi phụng sự Giavê như các người đã nói*” (Ex 12, 31).

Nhưng nào đã xong Pharaon đổi lòng khi đoàn lũ Do Thái rời Ai Cập. Ông đã quên đi những tiếng khóc than của những gia đình mất con đầu lòng mà chỉ nghĩ đến mối lợi bị mất mát rồi phóng ngựa lên xe cùng quân sĩ chạy tới chặn đứng họ. Nhưng kết quả Thiên Chúa ra tay khi gậy của Mosê đưa lên đã chôn vùi vua, quân Ai Cập chết chìm trong biển cả. Mosê đã cảm tác bài ca thắng trận là thánh vịnh đầu tiên đề cập đến quyền năng lạ lùng Thiên Chúa đã làm cho Dân Người. Bài ca còn được đoàn phụ nữ Do Thái mà Marian, nữ tiên tri, em gái Aaron hòa điệu như một điệp khúc: “*Hãy hát mừng Giavê: vì uy quyền người cao cả: chiến mã với kỵ binh người đã quăng vào biển cả*”. (Ex 15, 1-21).

Trong câu truyện tranh đấu này cho ta thấy quyền sinh sống của Dân Do Thái là quyền bẩm sinh của họ, quyền di tản đến vùng đất khác để sống là quyền bẩm sinh của họ. Trong quyền lợi này Pharaon và Ai Cập không có phần trong đó.

Nhớ lại từ thuở ngài tế tướng Giuse đem cha và anh em đến cư ngụ ở đất Gosen là để lánh nạn qua cơn hạn hán đói kém mong một thời cơ hồi hương. Vua Pharaon đương thời đã chần phê lời xin của tế tướng Giuse nhưng các vị vương đế sau đã coi thường sự cam kết ấy và bắt Do Thái làm nô lệ nung gạch xây đền đài cho vua chúa mà cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc.

Khởi sự cuộc đấu tranh này cùng bắt đầu bằng một thỉnh nguyện. Đây là cuộc hội kiến đầu tiên giữa Mosê với Pharaon được sách Thánh ghi: *"Sau đó Mosê và Aaron đến nói Pharaon: Giavê Thiên Chúa của Israel: hãy thả cho dân Ta đi, để chúng thấy lễ mừng Ta trong sa mạc"* Pharaon nói: *"Giavê là ai mà ta phải vâng lời theo tiếng vị thần ấy để thả cho dân Israel đi? Ta không biết đến Giavê, nên ta cũng không tha cho Israel đi"* (Ex. 5, 1-2)

Thế rồi để phản kháng thỉnh nguyện, vua ra lệnh cho Dân Do Thái phải đúc gạch như xưa mà nay thì không rơm rạ chi hết. Kế hoạch này để làm dân chúng chống lại thể lãnh đạo của Mosê. Quả tình đúng vậy, dân chúng lớn tiếng với Mosê và Aaron: *"Thật các ông đã làm chúng tôi mang tiếng xấu trước mặt Pharaon và bầy tôi của họ: các ông đã trao gươm tận tay họ để họ giết chúng tôi"*.

Tâm trạng Mosê thật đau đớn, ông đã phủ phục nguyện cầu rằng: *"Lạy Chúa, nhân sao Người lại hại dân này? nhân sao người lại sai tôi? Từ lúc tôi đến với Pharaon để nói nhân danh Người, thì ông ấy đã làm hại dân này, thực Ngài đã chẳng cứu thoát dân người"* (Ex 5, 21).

Thế là Đức Giavê cam kết với Ngài: *"Ta là Giavê, Ta sẽ đem các người ra từ dưới ách khổ dịch của Ai Cập. Ta sẽ giựt các người khỏi cánh làm tôi mọi chúng, Ta sẽ giương cánh tay và dùng án phạt lớn lao mà chuộc lấy các người. Ta sẽ lấy các người làm một dân thờ Ta và Ta sẽ là Thiên Chúa các người"* (Ex 6, 6-7)

Bởi thế trong cuộc tranh đấu của Dân Do Thái có lý do tôn giáo, chính trị và xã hội tức là quyền lợi tôn giáo (thờ Đức Giavê) quyền lợi chính trị, (được sống làm chủ phần đất Thiên Chúa hứa ban cho tổ phụ) và quyền lợi xã hội (được sinh sống đầy đủ xứng phẩm giá con người).

Suy nghĩ cuộc tranh đấu của Mosê rồi nhìn vào tranh đấu của San Jose, ta thấy có mấy sự tương đồng:

— Cùng khởi đi từ vấn đề tôn giáo: nhà thờ thể nhân để được cầu nguyện theo truyền thống của tổ tiên khi xưa.

— Cùng có lý do chính trị nhà thờ thể nhân như một cái nôi nuôi dưỡng tinh thần quốc gia, xây dựng cho một ngày hồi hương.

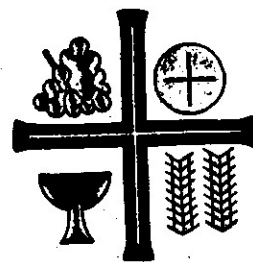
— Cũng có lý do xã hội: nhà thờ VN, cộng đồng VN là dịp tạo cơ hội phát triển kinh tế, đùm bọc lấy nhau để cùng tiến trên các phương diện giáo dục, văn hóa, nhân chủng. Bất cứ một nhóm thiểu số nào sống tại đây muốn bành trướng cần phải có tổ chức và không tổ chức nào liên tục và vững bền bằng các tổ chức tôn giáo.

Sự so sánh còn cho thấy Mosê và Aaron đã bị dân chúng lên án: các ông làm khổ chúng tôi, các ông làm cho người của Pharaon hành hạ bêu rếu chúng tôi. Nếu các ông không làm thế chúng tôi đến nạn nào.

Còn các ông Trần Công Thiện, Trần An Bài đại diện nói lên nguyện vọng chính đáng cũng như quyền lợi thiêng liêng của người CGVN đã bị chèn ép: Về VN mà đấu tranh, phá rối sinh hoạt tôn giáo, chống đối giáo quyền.

Cũng như Mosê, các ông Thiện, Bài đã nguyện cầu, đã vác thánh giá, đã khiêm tốn đến lãnh Minh Thánh Chúa nơi tay vị chủ chăn chỉ muốn đẩy đưa họ ra khỏi đoàn chiên, mất thể đại diện cho cộng đoàn.

Và cũng như câu truyện Mosê, cuộc đấu tranh của cộng đồng San Jose cùng với những khốc lốc van xin sớm chiều của mọi tâm hồn vang động đến tầng trời xa thẳm, chắc chắn sẽ được Thiên Chúa trả lời và chúc phúc.



Tôi nhìn thấy như trong hành động Đức Giám Mục DuMaine đến viếng thăm gian hàng của Cộng Đồng trong Hội Chợ Tết 31-1-87 là một ý nghĩa rất to lớn trong chiều hướng thử tìm một lối thoát. Mà thực vậy trong thư đăng trên tờ Perspective 25-1-87, Ngài đã viết: "Trong năm mới tôi có hai quyết định từ những suy tư trên: trước nhất là tiếp tục cung cấp mọi nhu cầu mục vụ bằng tiếng Việt Nam như giáo dân cần và muốn. Thứ nữa là tìm mọi dấu thiện chí có thể mở đường cho chúng tôi

giải tỏa được sự hiểu lầm và phát huy sự hòa giải”. Thì đây là bước đầu Ngài muốn phát hiện tinh thần âu yếm muốn bao dung mọi con cái của Người, muốn thực hiện tinh thần hòa giải của Chúa và thực thi những gì mà Thiên Chúa đã rao truyền và giáo hội ngày nay hằng noi giữ. Nghĩa là, mọi người có nhiều hy vọng vào một giải pháp của tình thương sẽ được thể hiện để giải thoát sự bế tắc hiện tại và đưa cuộc đấu tranh đến một bài ca hoan lạc tương tự như nhạc khúc của Mosê thuở trước.

Đưa những nhận xét tương đồng trên để trả lời cho câu hỏi: Cuộc biến động giữa Cộng Đồng San Jose và Tòa Giám Mục là một cuộc tranh đấu hay tranh chấp. Nếu ta dám gọi cuộc vượt thoát lịch sử của Dân Do Thái là tranh chấp thì ta mới có thể gọi cuộc vùng lên của CG San Jose là tranh chấp được. Còn nếu ta theo các sử gia danh tiếng như sử giả Joseph Flavuis (37-100) trong The Antiquities of the Jews rằng đây là cuộc tranh đấu của người Do Thái thì không thể nào không gọi đây là cuộc tranh đấu của Cộng Đồng Công Giáo VN “Chống lại lạm quyền của Tòa Giám Mục”.

Nhưng gọi là cuộc tranh chấp thì đã sao? Vấn đề có gì trầm trọng lắm đâu? Tôi xin đan cử một câu truyện cũng liên quan đến Mosê để độc giả hiểu tranh chấp và tranh đấu khác nhau như thế nào.

Bảy giờ Corê là một bậc vị vọng trong dòng dõi Lêvi, một dòng tộc Thiên Chúa biệt riêng để thay cộng đồng lo công việc trợ sĩ. Corê cùng hợp với 250 vị vương công của cộng đồng và liên tiếp chống lại Mosê và Aaron và đòi cho mình quyền tư tế được đến gần Giavê và được dâng lễ như Aaron. Thế là họ chính thức tranh chấp với Mosê và Aaron để được một quyền như hai người này:

— “Quá sức: vì toàn thể cộng đồng hết thủy đều là Thánh và có Giavê ở giữa họ, vậy tại sao các ông lại tự tôn mình lên trên đoàn hội của Giavê?”

Sau khi khẩn nguyện Mosê đã đưa ra một ý kiến dung hòa và được cả phe tranh chấp đồng ý:

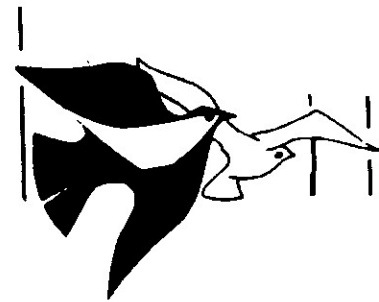
— “Sáng mai, Giavê sẽ cho biết ai thuộc về người, ai là thánh; người sẽ cho kẻ ấy tiến lại gần người. Và ai được chọn, thì chính kẻ ấy sẽ tiến lại gần Người. Vậy hãy làm như thế này: hãy kiếm cho có những lư hương. Hãy cho lửa và bỏ hương vào trước nhân đức Giavê. Người Giavê chọn thì chính người ấy là Thánh.”

Sáng hôm sau nhóm chống đối tụ họp nơi cửa trước Tao Phùng tay cầm lư hương khói lên nghi ngút. Cùng với Mosê và Garon tất cả nguyện cầu. Giavê đã nói với Mosê: Ta sẽ tiêu diệt chúng vì chúng dám khinh khi phạm thượng chiếm quyền

ta. Vậy Mosê lên tiếng.

— “Theo đây thì các người sẽ biết Giavê đã sai ta làm tất cả việc này, chứ không phải tự lòng ta nghĩ ra. Nếu các người này chết như mọi người đều phải chết và chịu cùng một số phận như mọi người phải chịu, ấy là dấu Đức Giavê đã chẳng sai Ta. Nhưng nếu Đức Giavê kết liễu thành điều kinh dị và đất há miệng ra mà nuốt chúng với tất cả những gì thuộc về chúng, làm cho chúng đang sống kia mà đã nhào xuống âm phủ, thì các người sẽ biết rằng các người này đã khinh khi Đức Giavê”.

Sau những lời nói đồng dục đó thì một hiện tượng đã làm cho tất cả con dân Israel sửng sốt. Sách Thánh ghi: “Ông vừa nói xong các lời ấy, thì đất nẻ ra dưới chân họ. Đất mở miệng ra và nuốt chúng làm một với gia đình chúng – và mọi người thuộc phe Corê và tất cả sản nghiệp của chúng” (xem Dân Số chương 16). Lửa đã từ Đức Giavê tiêu diệt những người dám đứng lên tranh chấp quyền hành với Mosê. Chúa không ủng hộ những người tranh chấp thần quyền vì thần quyền được ban ra cho ai Thiên Chúa tuyển chọn. Chúa Giêsu phán với các tông đồ: “Không phải các con chọn Ta nhưng Ta đã chọn các con”. Không ai có quyền tranh chấp ngôi vị của các con vì “Ta nói thật, chúng con đã theo Ta thì ngày tái lâm con người ngự trên ngai vinh quang, chúng con cũng ngồi trên 12 tòa để xét xử 12 chi họ Israel (Mt. 19, 28).

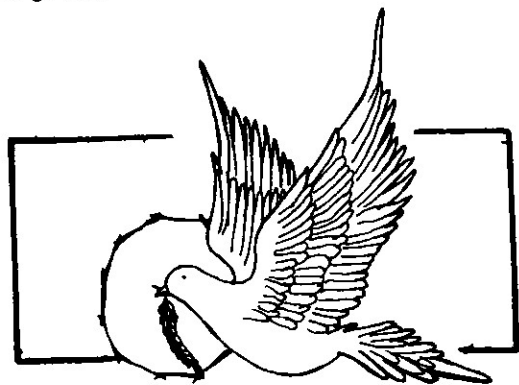


Nếu hiểu định nghĩa và hiệu quả tranh chấp như trong câu truyện của Corê kể trên thì việc gọi cuộc vùng lên của Công Giáo San Jose là tranh chấp đã có theo những ẩn ý đáng trách như sau:

a. Vì coi việc Cộng Đồng San Jose đang làm là tranh dành quyền với Đức Giám Mục San Jose. Đức Giám Mục có ba quyền: giảng dạy, thánh hóa và cai quản. Thử hỏi Cộng Đồng San Jose có tranh dành với Đức Giám Mục để giảng dạy từ những quyền giáo huấn thông thường hoặc giáo huấn khác thường không? Câu trả lời là không? Thực tế Cộng Đồng có bao giờ đặt vấn đề này. Thử hỏi

Cộng Đồng có tranh dành với Đức Giám Mục để thánh hóa phép làm các bí tích không? Câu trả lời: không? Nhà thờ trống vắng không bí tích, họ chỉ có cách đến nhà thờ Mỹ. Hành động của họ cũng là một câu giải thích to lớn. Thử hỏi Cộng Đồng có tranh giành với Đức Giám Mục để cai quản địa phận San Jose? Câu trả lời không? Hành động cản ngăn sự lạm quyền của Đức Giám Mục không thể định nghĩa là hành động tiếm quyền của Ngài. Hai cách thế khác nhau. Đức Giám Mục có thực sự lạm quyền trong việc không thiết lập Giáo Xứ Thể Nhân theo luật truyền dạy không? Đó là một vấn đề. Đức Giám Mục có thực sự lạm quyền trong việc áp đặt Linh Mục Lưu Đình Dương nhằm triệt hạ những người và kế hoạch thiết lập Giáo Xứ Thể Nhân không? Đó cũng là một vấn đề đầy chuyên nữa. Cả hai vấn đề này tôi đã giải thích tường tận tỉ mỉ trong tổng luận “Những lỗi lầm của Đức Giám Mục DuMaine” mà ở đây không muốn nhắc lại. Chỉ cần ghi chú rằng Đức Giám Mục thực sự đã lạm quyền chủ chần của mình trong việc hành xử với Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose. Vậy việc gọi sự vùng lên của Cộng Đồng San Jose là tranh chấp tức có ác ý và sai sự thật.

b. Ám chỉ việc giữ cơ sở Họ Đạo là tranh chấp cũng hoàn toàn sai. Tranh chấp mang ý nghĩa tìm mọi cách để đạt lấy quyền lợi của mình hoặc nhờ hòa giải hoặc nhờ tụng đình. Tranh chấp để chiếm nhà thờ: đó là một câu nói khôi hài. Nhà thờ là của Chúa, ai dám chiếm làm của riêng, kể cả Đức Giám Mục cũng không thể chiếm thành của cá nhân của mình, hưởng chi là Cộng Đồng Giáo Dân VN. Những người Công Giáo có ý thức không dám bao giờ làm nhà ở trước tiền đường nhà thờ bởi vì đó là dấu cản ngăn nhà Chúa và kinh nghiệm cho thấy những gia đình ấy thường vợ đau con chết hoặc làm ăn lụi bại, sức khỏe mai một. Kinh nghiệm sống ấy còn đó, thì ai mà dám nghĩ chiếm đoạt nhà Chúa làm của riêng. Làm vậy có khác gì đào hố chôn mình.



Giả thiết rằng hai Cha Phó được phép trở về Họ Đạo sinh hoạt thì cơ sở Họ Đạo vẫn được điều hành vì mục đích đạo đức có cần ai coi sóc làm gì. Trường hợp Cha Nguyễn Mạnh Tân về Họ Đạo giải tội cho giáo dân trong dịp lễ Giáng Sinh 86 có thấy ai cản ngăn không cho Cha sinh hoạt tôn giáo đâu. Vậy giáo dân có chiếm cơ sở Họ Đạo làm của riêng đâu. Đã không có sự tranh dành cơ sở này là của ai thì làm sao gọi được là tranh chấp nhỉ?

Canh giữ Cơ Sở Họ Đạo đâu gọi được là tranh chấp bởi vì “của đau con xót”, giáo dân đóng tiền, giáo dân đau đớn khi cơ sở đã không được sử dụng theo đồng tiền họ đóng góp. Việc canh giữ không phải là một ý thức của giáo dân mà còn là một bổn phận không thể để bất cứ ai làm sai lệch ý nghĩa cơ sở này khi họ góp tiền mua nó cho dù Địa phận có đứng tên như một đại biểu (trustee). Tôi thấy đây không phải là lúc bàn về tài sản Giáo Hội phải sử dụng quản trị ra sao theo Giáo Luật mà chỉ làm công việc tìm hiểu hai chữ tranh chấp trong các khía cạnh Linh Mục Nguyễn Đức Thiệp có thể bám víu vào.

Vậy nếu đã không thể gán ghép cho việc Cộng Đồng San Jose là tranh chấp quyền hành (tức tranh chấp quyền lợi tinh thần) hay tranh chấp tài sản (tức tranh chấp quyền lợi vật chất) thì là tranh chấp cái gì? Đã không có tranh chấp mà gọi là tranh chấp thì phải giải thích ra sao? Đến đây tôi muốn nhường lời cho ông Trần Hoài Quốc, người đã phân tích Bản Tường Trình của Linh Mục Nguyễn Đức Thiệp bằng những lời văn gãy gọn như sau:

“Là người đóng vai trò tìm hiểu một vụ biến động, Linh Mục Thiệp đã có cái nhìn sai ngay từ nguyên thủy khi gọi vụ biến động ấy là cuộc tranh chấp. Điều ấy sai như thế nào? Tranh chấp được định nghĩa là tương tranh quyền lợi. Tức trả lời câu hỏi rằng có một quyền lợi nào mà ai là người được hưởng quyền lợi đó... Trái lại, hai chữ tranh đấu mang ý nghĩa khác. Tranh đấu được hiểu là một đòi hỏi thượng cấp phải thỏa mãn quyền lợi chính đáng nào đó mà người tranh đấu tin rằng mình bị thiệt thòi, vì thượng cấp đã không tuân theo luật định. Vậy tranh đấu là đòi hỏi một quyền lợi mà luật cho phép nhưng thượng cấp lại từ chối.”

Sau khi đã lấy cuộc tranh đấu nhân quyền của người da đen là tiêu biểu, tác giả Trần Hoài Quốc đã kết luận:

“Cuộc tranh đấu của người da đen đâu có đi chia chác nhân phẩm với người da trắng. Người da đen đã có nhân phẩm của chính họ rồi, cuộc tranh đấu chính là đòi hỏi chính quyền phải thi hành những quyền lợi của họ như cho các người dân khác. Đàng

khác cũng không được phép gọi cuộc tranh đấu của người da đen là tranh chấp với người da trắng, bởi nói như vậy là bóp méo sự thật, là làm sai ý nghĩa của cuộc tranh đấu và đương nhiên làm thiệt hại đến chủ đích của sự đấu tranh ấy và tạo ra một cuộc nội chiến về màu da, là có ác ý vậy. Tác giả bản tường trình vừa sai lầm vừa có tội khi gọi cuộc đấu tranh của Cộng Đồng San Jose là một cuộc tranh chấp Họ Đạo Việt Nam.”

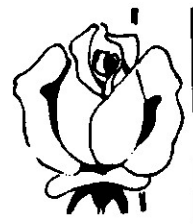
Từ đó Trần Hoài Quốc quảng diễn suy tư của mình khá độc đáo và rất thực tế:

“Linh Mục Thiệp đã không nói được sự thật mà đang xuyên tạc sự thật, ngay khi dùng hai chữ tranh chấp thay cho tranh đấu với từ ngữ tranh chấp, Cộng Đồng San Jose đã mất chính danh hoàn toàn trong việc làm thích đáng của họ. Và đương nhiên người Công Giáo ở San Jose trở thành những kẻ ngớ ngẩn nếu không phải là ngu xuẩn để tương tranh chiếm giữ tài sản Họ Đạo hoặc đòi hỏi Cha Tịnh về làm Cha Sở. Bởi vì đó không thuộc thẩm quyền của giáo dân để cất đặt ai làm Cha Sở. Bởi vì không ai khờ dại để đi đòi nhà thờ về cho mình. Cái xuyên tạc của Linh Mục Thiệp không những tệt hại mà còn là nguy hiểm, bôi đen cả một cuộc hành trình dài và gian khổ của Cộng Đồng Công Giáo San Jose... là bôi bẩn những hy sinh cao cả của bao nhiêu người và chính Linh Mục Lưu Đình Dương dù không hài lòng vẫn phải thừa nhận trong tâm thư gửi giáo dân 27/6/86 với đoạn như sau: “Tôi thông cảm cho nỗi lo lắng của Ông Bà và anh chị em về tương lai Họ Đạo mà Ông Bà và anh chị em đã tốn rất nhiều thì giờ, tiền của, công sức và cả lời cầu nguyện.”

Được biết Bản Tường Trình được Linh Mục Thiệp viết tại Dòng Đồng Công 9-11-86 đã gọi cuộc chống đối là tranh chấp nhưng tới Bài Phỏng Vấn báo Dân Chúa số Giáng Sinh 86 thì Linh Mục Thiệp đã gọi cuộc chống đối là tranh đấu. Đây là đoạn văn quan trọng:

“Hỏi (5): Thưa Cha, sau khi tìm hiểu vấn đề, xin Cha vui lòng cho độc giả Dân Chúa biết sơ qua về những vấn đề chính yếu của cuộc đấu tranh và những phương sách đấu tranh của nhóm này. Xét về hai phương diện: Tiêu cực và Tích cực của cuộc đấu tranh.

Thưa (lời Cha Thiệp): Về vấn đề này, theo dõi báo Chính Nghĩa, cơ quan tiếng nói của nhóm chống đối, chúng ta thấy rõ vấn đề chính yếu của “cuộc tranh đấu” là Giáo Xứ Thể Nhân (Personal Parish) phải được thành lập và Cha Lưu Đình Dương không được làm Chánh Xứ Họ Đạo này. Phương sách



“đấu tranh” của nhóm chống đối được diễn tả rất rõ rệt trong tuần báo Chính Nghĩa.

Trong câu trả lời, Linh Mục Thiệp khi nhắc đến các chữ “cuộc tranh đấu” và “đấu tranh” để trong ngoặc kép khiến cho độc giả có thể giải thích theo nghĩa mỉa mai hay thuận tình. Nhưng tôi chọn nghĩa thuận tình vì trong ba câu hỏi liên tiếp, phóng viên Đức Nguyên nhấn mạnh đến 2 chữ tranh đấu:

Hỏi (3): Thưa Cha, như Cha thấy thì vấn đề chính yếu của sự chống đối lại lệnh bổ nhiệm Cha Lưu Đình Dương làm Chánh Xứ thay thế Cha Nguyễn Văn Tịnh và xin được thành lập Giáo Xứ Thể Nhân, nhưng cái **điểm của cuộc tranh đấu** là gì?

Hỏi (4): Cha cho biết lý do tại sao nhóm chống đối nhất định đòi hỏi phải Cha Nguyễn Văn Tịnh là Chánh Xứ? Cha Tịnh có liên can trực tiếp hay gián tiếp vào trong cuộc **đấu tranh** này không?

Như vậy câu hỏi 3, 4, 5 đều nhắc đến hai chữ tranh đấu mà Linh Mục Nguyễn Đức Thiệp không dám cải chính cho lý tưởng bình thường của dư luận gọi cuộc chống đối là tranh đấu. Ngạn ngữ có câu: im lặng là đồng ý. Thế nên dù trả lời câu hỏi 5 có đặt chữ tranh đấu, đấu tranh trong ngoặc kép chẳng nữa thì Linh Mục Thiệp trong Bài Phỏng Vấn đã gián tiếp cải chính rằng mình đã nhận định sai, đã phê phán không đúng sự thật, đã trót lỡ viết cuộc tranh đấu là tranh chấp và từ đó kéo theo bao ấn tượng do chữ tranh chấp gây nên.

Trong Bản Tường Trình, nếu Linh Mục Thiệp đã nói hiểu lầm là nguyên nhân sự chống đối, nay tôi muốn thêm “Sở dĩ cuộc chống đối còn đến ngày hôm nay là chính Linh Mục Thiệp đã tạo nên sự hiểu lầm”. Đã làm cho các giới chức có thẩm quyền nhìn đây là tranh chấp quyền hành chứ không phải tranh đấu quyền lợi tâm linh của người Công Giáo Việt Nam. Linh mục Thiệp đã gián tiếp nhìn nhận lỗi lầm trong Bài Phỏng Vấn trên Dân Chúa nhưng Linh Mục Thiệp có bao giờ trực tiếp cải chính sự lầm lỡ của mình trước các giới có thẩm quyền và trước mặt Giáo Dân Công Giáo San Jose. Người ta có quyền chờ mong Linh Mục Thiệp trở lại San Jose để giải thích những hiểu lầm của giáo dân (có thể có) và những hiểu lầm của chính Ngài (chắc chắn có). Mong lắm thay!

(còn nữa)

AI NHỚ NƯỚC, AI QUÊN NGUỒN?

Trong bản tin phổ biến cho các báo chí được đăng trong Chính Nghĩa số 32, Cộng Đồng CG Việt Nam đã tố cáo trước công luận là Tòa Giám Mục chẳng những đã cấm cản các linh mục VN tại giáo phận San Jose không được đến sinh hoạt với các giáo dân mà còn đi xa hơn nữa bằng cách gửi văn thư đến các linh mục ở California với mục đích ngăn cản các Ngài về San Jose ban cấp các Bí tích và sinh hoạt với giáo dân. Điều này chứng tỏ Tòa Giám Mục đã lợi dụng các phép Bí Tích như là một vũ khí để đàn áp giáo dân. Một hành động hiển nhiên là không đẹp lòng Chúa, không được ý Giáo Hội.

Nhiều giáo dân các nơi đã không tin rằng Tòa Giám Mục San Jose có thể làm được những việc nghịch thường như vậy. Nhưng tin hay không tin, đó vẫn là một sự thật trăm phần trăm.

Chúng tôi xin trích dịch 1 đoạn trong thư đề ngày 19-2-86 của Cha Tổng Quản Terrence Sullivan gửi cho các Cha VN tại nhiều nơi: *"Với tư cách là Tổng Quản Địa Phận San Jose, tôi cần phải nói cho Cha biết rằng Cha sẽ phạm lỗi bất tuân phục Đấng Bản Quyền của Địa phận này nếu Cha tham dự bất cứ nghi thức hoặc lễ Misa hay Bí tích nào chung với những người Công Giáo VN trong giáo phận San Jose, mà Cha không được phép minh thị trước của Cha Xứ Họ Đạo, Cha Paul Lưu Đình Dương, hay của Đức Giám Mục hoặc 1 trong những Đại Diện của Ngài"*.

Chúng tôi đã thăm hỏi rất nhiều linh mục Việt Nam cũng như Mỹ, có vị đã làm linh mục còn lâu hơn cả ĐGM DuMaine và Cha Tổng Quản Sullivan, nhưng chưa có vị nào trong cuộc đời tự nhiên lại nhận được một văn thư của 1 Linh mục Tổng Quản ngoài địa phận "nhắc khéo" luật lệ với những lời lẽ hăm dọa và kết án vu vơ như vậy.

Nếu Cha Sullivan chỉ gửi thư đến những linh mục nào đã đến giúp đỡ giáo dân San Jose trong lúc bị đàn áp này thì còn có thể hiểu được. Đàng này, Ngài gửi cho các linh mục ở Cali. Phải chăng Ngài nghĩ rằng Ngài có quyền hành trên các Linh mục VN ở Cali? Nếu không tại sao Ngài lại không gửi thư này cho các Linh mục VN trên toàn

thế giới, vì sống ở thời đại văn minh này, chẳng có nơi nào là xa cả. Bằng cứ là một linh mục từ Âu Châu đã về đây bí mật làm lễ cho giáo dân trong đêm giao thừa.

Tục ngữ VN có câu *"Đèn nhà ai nấy sáng"*. Giông tố San Jose tự nhiên nổi dậy thì Tòa Giám Mục San Jose lo mà chống đỡ, việc gì lại phải la lớn, cảnh cáo lung tung những linh mục thuộc các địa phận khác? Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền và Nguyễn Văn Bình đang lên án và chống đối nhà cầm quyền Cộng sản. Vậy nếu một ngày nào đó, Cha Sullivan nhận được lá thư của người

Cộng sản VN, yêu cầu Cha Sullivan không được đến VN gặp gỡ hai Đức Tổng Giám Mục, nếu không sẽ bị nhà nước tống giam. Cha Sullivan sẽ cười mỉa mai hay vỗ tay khen thưởng tác giả bức thư đó?

Do đó, ai cũng phải nhận thấy rằng chính sách cai trị của Tòa Giám Mục San Jose hiện chứa đựng nhiều sự bất bình thường. Hiểu như vậy thì người ta mới không lấy gì làm lạ khi giáo dân hiền hòa, đạo đức đã vùng dậy để tranh đấu.

Qua lá thư mà Cha Tổng Quản Sullivan, đại diện Đức Giám Mục DuMaine gửi cho các linh mục VN ngoài giáo phận San Jose, các linh mục VN mới có dịp nhận định được sự hống hách của Đấng Bản Quyền tại đây và sự coi thường đối với hàng ngũ linh mục VN tỵ nạn. Ai đã dẫn Cha Sullivan đến hiện tượng này? Nhiều linh mục VN đã trả lời cho chúng tôi rằng vì sự đề cao đức vâng lời một cách mù quáng của các LM Lưu Đình Dương, Nguyễn Đức Thiệp, Đỗ Thanh Hà, và đặc biệt là của LM Vũ Đình Trác.

Nhưng rất may, ngoài những linh mục kể trên, người tỵ nạn VN cũng còn rất nhiều linh mục khác biết tôn trọng lẽ phải, biết tìm hiểu sự thật, biết được ý nghĩa đích thực của Đức Vâng Lời. Chúng tôi thấy không cần thiết phải nêu rõ danh tánh và tài liệu của các vị linh mục đáng kính này vì chưa cần thiết trong lúc này. Chúng tôi chỉ hành động đáp ứng đúng mức mà nhóm các linh mục kia đang cố tình đổ thêm dầu vào lửa mà thôi.

Sau đây chúng tôi cho đăng nguyên văn lá thư của LM Vũ Đình Trác khen tặng lá thư của Cha Sullivan để quý độc giả hiểu rõ đôi chút về Ngài. Chúng tôi biết rằng LM Trác cho tới giờ này cũng chưa được địa phận nào nhận cho gia nhập. Vì thế, dưới mắt Cha Trác, cộng đồng chúng tôi thật là tốt đẹp, duyên dáng, Ngài đã thêm thường được về đây từ lâu, nhưng tiếc thay, cho tới giờ này Ngài vẫn chưa lọt vào cặp mắt xanh của Cộng Đồng. Có lẽ Ngài lại tưởng rằng o bé ĐGM DuMaine là kỳ này sẽ thành công.

Đồng thời chúng tôi cũng hân hạnh giới thiệu

với quý độc giả bức thư rất thâm thúy, đầy ý nghĩa giáo dục của Linh Mục Đình Tuấn Ngạn nhằm trả lời thư của Cha Sullivan.

Hai linh mục cùng giọng máu da vàng, cùng học một sách vở về đức Vâng Lời, về tình nghĩa chủ chiên và con chiên, vậy mà hai ngài lại có 2 phản ứng hoàn toàn khác biệt. Ai hay ai dở? Ai phải ai trái? Ai quân tử ai tiểu nhân? Ai thận trọng ai hàm hồ? Ai công bằng ai bất công? Ai khôn ai dại? Ai nhớ nước ai quên nguồn? – Chúng tôi xin mời quý độc giả đọc kỹ hai lá thư này và tự kết luận.



Bản dịch thư của Cha Đình Tuấn Ngạn.

LM Giuse Maria Đình Tuấn Ngạn
P.O Box 6118
Fresno, CA 93703.

Ngày 21 tháng 2, 87.

Kính gửi: LM Terence Sullivan
Tổng Quản Địa Phận San Jose
7600 - Y St. Joseph Ave.
Los Altos, CA 94022.



Kính thưa Cha,

Con cảm ơn Cha đã gửi cho con thư đề ngày 19 tháng 12, 86. Trong thời gian con quá bận và hôm nay mới trả lời thư Cha, xin Cha thứ lỗi cho.

Con ngạc nhiên vô cùng khi nhận được những tin tức về những diễn biến của Giáo Phận San Jose trong thời gian qua.

Thật là một dịp may để con thông báo Cha rõ là con không có liên hệ gì đến giáo dân Việt Nam ở San Jose và họ cũng không bao giờ liên lạc với con. Hơn nữa, con rất bận và không thể nào bỏ Thánh Lễ hằng ngày tại nhiệm sở của con. Như vậy, làm thế nào con có thể đi nơi khác để phục vụ cộng đồng nào khác được?

Ngoài ra, đang làm việc tại Fresno, làm sao con được phép đi ra ngoài, đến tình nguyện phục vụ tại một cộng đồng trong một giáo phận khác?

Xin Cha hiểu cho rằng con chưa bao giờ sinh hoạt

với giáo dân San Jose và con không bao giờ hành động một cách thiếu suy xét và đại dốt như Cha nghĩ.

Tuy nhiên, con thường suy gẫm về lời của Thánh Phaolô gửi cho tín hữu Corintô, cổ võ tình yêu đối với Chúa về tha nhân như sau:

Tình yêu là nhẫn nại và trìu mến. Tình yêu không phải là ghen tị, trống không, hay kiêu cách. Tình yêu không bao giờ có thể tính cách cộc cằn, vị kỷ hướng về sự giận dữ hay áp ứ dã tâm. Tình yêu không vui mừng trong những điều sai trái, mà hân hoan trong sự thật, không có ranh giới về sự hạn chế trong tình yêu, sự tin nhiệm về niềm hy vọng. Đức ái thường kiên nhẫn hiền hậu, đức ái chẳng ghen tị chẳng làm càn, chẳng lên mặt, chẳng tham lam, chẳng tìm tư lợi, chẳng bản gắt, chẳng nghĩ bậy; chẳng mừng vì gian ác, nhưng chung vui trong lẽ phải: nhin mọi sự tin mọi sự, hy vọng mọi sự, chịu đựng mọi sự. (I Cor. 13, 4-7).

Trân trọng kính chào Cha.

Giuse Maria Đình Tuấn Ngạn.

BẢN DỊCH THƯ CỦA CHA VŨ ĐÌNH TRÁC
CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI HOA KỲ.

Kg: Linh Mục Terrance J. Sullivan.
Trung Tâm Thánh Joseph
7600 ST. Joseph Ave
Los Altos, Ca. 94022

Cha Sullivan thân mến,

Cám ơn cha rất nhiều về lá thư cha gởi cho con ngày 10-12-86, mà con đã đọc một cách bình tĩnh từ khi con biết tất cả những điều Cha viết cuối cùng cũng phải xảy ra. Con đã không ngạc nhiên về bản phúc trình của Cha Thiệp, vì ngay từ đầu con đã đồng ý với những điểm do ngài ghi nhận.

Do đó con xin xác quyết rằng:

- 1, Lập trường của con vẫn như khi con gởi bức công điện cho Đức Cha Dumaine vào ngày 23-7-1986. Nghĩa là con luôn luôn ủng hộ những quyết định hợp pháp của Đức Cha và xác nhận sự nhất thiết tuân phục lễ luật của toàn thể giáo dân Việt Nam tại San Jose, Tiểu bang Cali.
- 2, Bản Phúc Trình của Cha Barnabas Thiệp đã phơi bày những lầm lỗi của ông Bâi ông Thiện và nhóm của họ.
- 3, Quyết định của Đức Cha Dumaine đình chỉ tất cả Thánh lễ Việt Nam trong địa phận San Jose trong tình trạng hiện tại là điều đê hieu.
- 4, Những ai có thiện ý sẽ phải nhận thực giữa sự thật và giả dối, cũng như họ sẽ phải lựa chọn giữa sự tuân phục chủ chăn của họ hay nhóm ông Thiện và ông Bâi.
- 5, Mặc dầu làm buồn lòng một số người, phúc trình của Cha Thiệp và quyết định của Đức Giám Mục phải được thấu hiểu và chấp nhận bởi toàn thể Giáo dân Việt Nam tại San Jose.

Con hy vọng những đau buồn này sẽ lắng dịu dần vì nó không có lý do để tiếp diễn mãi mãi.

Lễ Giáng Sinh sắp tới, con muốn nhân cơ hội này cầu chúc mọi người một lễ Giáng Sinh vui vẻ và một năm mới Thánh Thiện. Ước nguyện Chúa Hải Đông sẽ đem an bình và hoan lạc đến cho toàn thể anh chị em Việt Nam của chúng ta tại San Jose trong mùa an vui này.

Với tất cả những lời cầu chúc tốt lành nhất của con,
Kính Cha trong Chúa Kitô.

Linh Mục Phero Vũ đình Trác
Chủ tịch Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại
Hoa Kỳ.

CHUYỆN VUI



(Tặng độc giả tuần báo CHÍNH NGHĨA,
đặc biệt tặng tác giả HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU)

ANDY NGUYỄN kể lại

Ngày 21 tháng 2 vừa qua, nhân đi dự một bữa tiệc sinh nhật con của một người bạn mới quen ở vùng Bay Area, tôi được nghe một câu chuyện tâm tiêu lâm, vui vui và khá nhiều ý nghĩa. Nguyên văn chuyện được kể bằng tiếng Anh do một tu sĩ người Mỹ. Tôi xin dịch sang tiếng Việt, kể lại hầu quý vị.

Chuyện vui đó như sau:

Một ngày ông Bài, ông Thiện và Đức Giám Mục DuMaine phải đến trước Ba Tòa Quan Lớn để gặp Ông Trời. Ông Bài được gọi vào trước để gặp Ông Trời. Ông Thiện và ĐGM DuMaine còn đứng chờ ở ngoài. Ông Thiện thì có vẻ rất lo lắng, suy nghĩ; còn ĐGM DuMaine thì coi bộ rất bình tĩnh, tỉnh táo, xứng đáng là một vị Giám Mục tài ba, lỗi lạc, học thức uyên thâm, đứng đầu một giáo phận lớn.

Rất lâu sau, thấy ông Bài đi ra, mặt mày méo xẹo, lắc đầu, thở dài xườn xướt. Nhìn qua, ai cũng có thể đoán được là ông Bài đã bị phạt nặng, ít ra cũng cỡ bị rút phép thông công chẳng hạn.

Đến lượt ông Thiện run rẩy vào gặp Ông Trời. Nửa giờ nặng nề trôi qua. Người ta thấy ông Thiện đi ra, vẻ mặt buồn rầu, rũ rượi, không kém gì vẻ mặt của ông Bài.

Hai ông nắm tay nhau, buồn rầu lững thững

đi, chẳng khác gì hai anh chàng di cư, mất nước, mất nhà, thất thểu, lạc lõng. Ai nhìn thấy cũng tội nghiệp cho hai ông.

Đến lượt Đức Giám Mục DuMaine đi vào gặp Ông Trời. Trước khi vào, ĐGM còn liếc mắt nhìn hai ông Thiện, Bài; miệng cười chúm chim, rất có vẻ đắc ý.

Vào gặp Ông Trời chưa đầy 5 phút – trong khi hai ông Thiện, Bài đang rầu rĩ lê bước – thì người ta nghe thấy cửa Thiên Đàng mở toang, đồng thời thấy Ông Trời hấp tấp chạy ra, mặt mày rất giận dữ, gọi giật hai ông Thiện và Bài lại, nói: “Hai con chờ Ta với! Thật là hết chỗ nói. Ta cũng xin đầu hàng ông. Ông muốn làm Ông Trời. Ta không biết phải đi đâu bây giờ. Chúng con chờ Ta với! Ta sẽ đi với chúng con.”

Lời chú: Sau khi kể xong, vị tu sĩ Mỹ này nói là chuyện vui này đang được truyền tụng rất nhiều trong giới tu sĩ Mỹ.

Tôi xin trích lại một số câu chính yếu bằng tiếng Anh trong chuyện vui đó như sau.

Ông Trời đã nói với các ông Thiện, Bài:

“Children, wait for me. He (Bishop Du Maine) wants to play GOD. I really don't know what to do. I have no place to go. Please wait for me. I'll go with you.”

TIẾNG NÓI LƯƠNG TÂM.

*Trăm năm trong cõi người ta,
Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.
Trải qua một cuộc bể dâu.
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.*

Nguyễn Du.

Cha Giuse Nguyễn Văn Tịnh, một LM tài đức song toàn, nhưng Ngài đã không may phải làm việc dưới quyền một vị Giám Mục khó tính. Cha đã bị những lòng ganh tị từ những linh mục đồng nghiệp vô ân và cuối cùng Ngài đã phải ra đi để đỡ dang công việc phụng vụ của Ngài tại San Jose. Tám tháng tranh đấu trôi qua thật nhanh. Một thời gian tuy ngắn, nhưng Cộng đồng Công giáo San Jose đã học hỏi được và thấu nhận được một kiến thức về cuộc sống tâm linh cũng như vật chất. Chỉ có lúc gian nan, khổ cực, họ mới thật sự hiểu được ai là kẻ lo cho họ, ai là kẻ phá hoại và ai là người sống bám vào họ.

Trong lúc giáo dân San Jose đang ôn hòa và đang tìm đường hòa giải với “Đức Cha” thì LM Vũ Đình Trác, mở đầu trong lá thư với tựa đề “Vụ lộn xộn tại San Jose” đã gây thêm phần căng thẳng cho giáo dân và làm sự hòa giải trở nên khó khăn. LM Trác đã nhìn một cách sai lầm về cuộc tranh đấu ở San Jose vì Ngài đã không ở San Jose để chứng kiến tình hình và đã không khách quan xét đoán theo tinh thần khoa học. Nghĩa là, nguyên nhân của cuộc tranh đấu là để bảo tồn “nhân vị” của con người, một nhân vị mà từ khởi thủy Thiên Chúa đã phán: “*Ta hãy làm ra người theo hình ảnh Ta, như họa ảnh của Ta*” (Sách Khởi nguyên, 26). Nhân vị mà Đức Cha DuMaine, phải suy ngẫm trước khi để tính kỳ thị, và việc đàn áp giáo dân VN bộc phát trắng trợn với một đàn chó săn và cảnh sát trong ngoài nhà thờ. Căn nguyên cuộc tranh đấu là yêu cầu Đức Cha thực thi tinh thần bác ái của Giáo Hội. Bảy tháng rồi, tôi chưa thấy một ai nói rằng 2 thỉnh nguyện của giáo dân là không chính đáng. Thỉnh nguyện thứ nhất, một Giáo xứ thể nhân theo bộ Tân Giáo Luật, điều 518 và thỉnh nguyện thứ nhì là rút lại lệnh bổ nhiệm LM Lưu Đình Dương, một LM đã đánh mất tư cách LM qua những năm trời chống phá cộng

đồng bằng những hình thức thơ nặc danh để gây hoang mang và làm mất uy tín Cha Nguyễn Văn Tịnh, viết thư yêu cầu Cha Tịnh từ chức và ủng hộ lập trường đồng hóa của Đức Cha.



LM Trác và LM Đỗ Thanh Hà trước khi xác định điều gì liên quan đến cuộc tranh đấu của Cộng đồng Công giáo San Jose, các Ngài đừng quên câu nói của Feurzinger: “*Làm lớn mà biết làm thỉnh phải lúc, có uy tín và uy quyền hơn là hoạt bát mà ăn nói sai mùa*”. Nghĩa là trước khi đánh giá trị về tinh thần tranh đấu của giáo dân, các Ngài nên phán đoán một cách khách quan, dè dặt với đầy đủ chứng cứ. Nếu cần các Ngài hãy đến với giáo dân và tiếp chuyện với họ. Điều quan trọng là các Ngài nên cẩn thận lời nói và chân thành trong việc làm. Nhờ sự tìm hiểu như vậy, các Ngài mới có thể nhận thức được nguyên nhân và giá trị của cuộc tranh đấu. LM Trác đã viết: “*Nhóm tranh đấu, dưới chiêu bài “Chính Nghĩa” đã phản ứng lại cha Barnabas Thiệp và đã bôi nhọ chữ bới Cha Bê Trên Dòng Dòng Công bằng những lời lẽ mà không một giáo dân bình thường nào dám ăn nói như thế*”. Ngài chỉ nói nhưng không dẫn chứng là giáo dân đã bôi nhọ chữ bới như thế nào. Tôi cảm thấy, có lẽ vì ở xa nên LM Trác đã không có dịp được đọc Chính Nghĩa hay Tín Hữu mà chỉ nghe “Tin đồn” từ những anh em ủng hộ Tòa Giám Mục. Nếu các Ngài là người điềm đạ và chịu khó

tìm hiểu sự thật khi đọc những bài của giáo dân viết trong Chính Nghĩa, Tín Hữu, và Đức Tin thì các Ngài mới nhận thấy ai là người bôi nhọ, chửi bới hay được ‘huấn luyện’ để chửi bới. Đối với LM Trác, thế nào là giáo dân “bình thường”? Bình thường có phải là lúc nào cũng quý mọp người xuống, cúi lạy Đức Cha, dạ dạ, vâng vâng như cái máy hay là những giáo dân ủng hộ Tòa Giám Mục đã gọi bí tích rửa tội là “rửa ráy tội lỗi” (Tín Hữu 14, tr. 20).

Trong Cổ Học Tinh Hoa có câu: “Hết thầy câu nói, câu gì cũng có điểm màu nhiệm. Nói thì nói cho ra nói, chớ có vọng ngôn”. LM Trác viết: “Mọi người giáo dân có thiện chí tại San Jose phải nhận định đâu là đúng đâu là sai, và họ phải lựa chọn hoặc theo Chúa Chiên của họ hay theo nhóm 2 ông Thiện và ông Bài”. Đọc xong đoạn này, tôi có cảm tưởng, giáo dân không cần biết “phải, trái” gì hết cứ chọn theo Đức Cha (mà LM Trác gọi là Chúa Chiên) là hợp ý LM Trác. Nhưng Aristote nói: “Con người là một con vật có lý trí” và con người làm những gì đúng với lương tâm. Theo tôi, Đức Cha đã lạm dụng quyền bính của Giáo Hội mà đã phạm đến nhân quyền. Tôi không theo Đức Cha mà tôi cũng không chọn nhóm ông Thiện, ông Bài vì Đức Cha và các ông không phải là người “Cứu rỗi” linh hồn tôi. Thánh Phaolô đã viết: “Hỡi anh chị em! Tôi mới được những người như bà Co-lô-ê cho biết, giữa anh chị em có những xích mích. Tôi nói như vậy, vì trong anh em có những luận điệu bè phái như: Tôi là môn đệ ông Phaolô, tôi là môn đệ ông A-po-tê, tôi là môn đệ ông Xe-pha, và tôi là môn đệ Đức Ki-tô. Chúa Ki-tô bị chia rẽ ư? Có phải ông Phaolô đã chịu đóng đinh và thập giá cho anh chị em? Hay là anh chị em đã chịu phép rửa tội nhân danh ông Phaolô sao?” (Cô-Rin-Thô, I, 11-13). LM Trác với cái nhìn sai một ly, đi một dặm thế mới biết rằng Ngài đã quá vội vã viết những lá thư ủng hộ Tòa Giám Mục mà cũng chẳng có tội gì. Như Văn Công, nói: “Lời nói hại người, tự hại mình” (Thương nhân chi ngữ, hoàn tự thương).



LM Trác muốn tiếp tục công việc của LM Thiệp là giúp Đức Cha lấy lại uy tín của Ngài và tìm đường đưa LM Dương về Họ Đạo với Chức vị Chánh Xứ. Ngày xưa thầy Tế-ngã có hỏi Đức Khổng tử rằng: “Nếu mình là người có nhân đức và có người nói với mình là ở dưới giếng vừa có người sẩy xuống đó, mình có nhảy theo vớt người ấy chăng?” Đức Khổng Tử dạy rằng: “Đạo lý làm người đâu phải là một khối trung hậu chết như lời anh nói đâu. Khi người quân tử gặp người hoạn nạn, chỉ có nghĩ một phương pháp hành động mà đi ra cứu người, chứ không tự gieo mình vào bẫy sập mà chết theo người luôn”. Người ta có thể lấy những việc có đạo lý để lừa gạt mình nhưng không thể lấy những việc vô đạo lý mà lừa gạt mình. Vì như cứ người sẩy chân xuống giếng, mình phải đứng trên giếng mà tìm cách cứu họ; nếu mình cũng đâm đầu nhảy theo xuống giếng, thì mình với họ đều chết cả, thế thì làm sao cứu được người. Là người có trí thì phải suy nghĩ kỹ càng rồi mới hành động, chứ nếu vội vã cầu thả thì không thể nào thành công được. LM Trác muốn giúp Tòa Giám Mục và LM Dương thì Ngài nên tìm hiểu những nguyện vọng của giáo dân thay vì ủng hộ sự bất công và dùng danh xưng Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo VN mà hợp lực với Tòa Giám Mục mà tiếp tục đàn áp giáo dân San Jose thì chắc chắn sẽ thất bại mà còn tổn thương đến nhân cách của Ngài nữa.

Khi được nhận báo cáo sai lạc từ anh em ủng hộ Tòa Giám Mục, LM Trác đã kêu gọi anh em đồng nghiệp, LM Đỗ Thanh Hà, lên tiếng chống đối giáo dân San Jose đồng thời lôi bạn mình xuống giếng. Trong tờ Hiệp Thông, LM Hà viết: “Chúng ta có thể xác quyết rằng hầu hết đám quần chúng tín hữu bị lợi dụng này đều vô tội, vì họ bị bung



tai, bị mất để dẫn thân tranh đấu mà không nhận biết rằng: mục tiêu thỉnh nguyện ban đầu đã biến dạng". Các Ngài có thể tìm trăm phương ngàn cách để trấn áp tinh thần tranh đấu của giáo dân. Vì thiếu cận nên cái nhìn của LM Hà là cái nhìn mơ màng, không phân biệt được rõ trắng hay là lồng đèn mà LM Trác đang cầm trên tay (xin xem lại CN người mù đi đêm). Trong thời gian này giáo dân đang ôn hoà, tranh đấu trong tinh thần đoàn kết mà giờ này các Ngài chỉ viết những bài đũa sau thời cuộc.

LM Trác và LM Hà đang nắm chức vụ Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo và Giám Đốc Trung Tâm Mục Vụ đã không làm ích lợi cho dân bao nhiêu mà bây giờ lạm dụng quyền chức để ủng hộ chính sách đồng hóa của Tòa Giám Mục. Tự nghìn xưa, Khổng Tử có khuyên: "Mỗi người tự quét tuyết trước cửa. Đừng quan tâm đến giọt sương trên nhà kẻ khác". Và lại các Ngài đã tự đưa cái Tôi của mình ra quảng cáo và xuất thân lãnh trách nhiệm khi không ai cần.

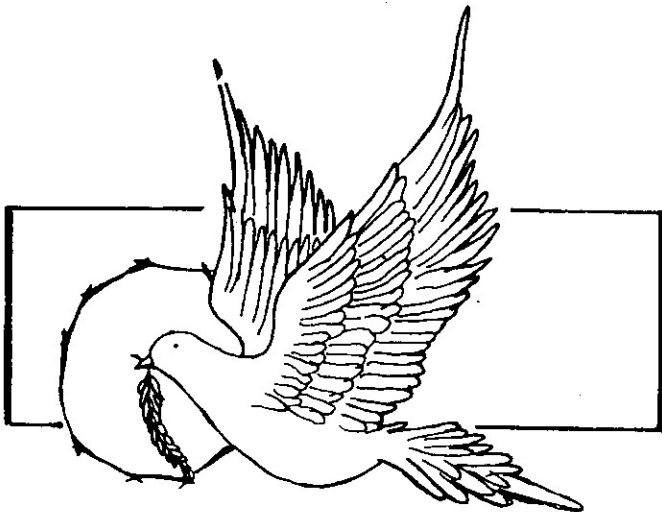
Trong Cổ học Tinh hoa, Khuyển Danh có viết:

Trong tất cả mọi việc, việc gì cũng có tình hình thật sự. Làm thì làm thật sự, chớ vụ hư danh. Hết thấy mọi việc, mỗi việc có một lý rất phải. Nếu không hiểu rõ lý ấy, thì sẽ nhận xét dễ sai lầm mà thành mê muội. Hết thấy mọi người, mỗi người ta có một cách để cư xử đối phó. Nếu không biết xử thì dễ sinh ra bất hòa, rồi chán ghét nhau. Người ta đi học cần cái gì, chỉ cần học làm cho có sự thật, học nói cho khỏi vọng ngôn, học biết mọi vật cho tinh, học xử với mọi người cho phải. Học chỉ học thể thôi. Không chỗ nào là không phải chỗ học, không lúc nào là không phải lúc học, không tâm niệm nào không phải là tâm niệm để học. Cổ học cho được, hiểu trọn vẹn, chớ hiểu dờ dang, cổ học cho kỳ được, đến nơi đến chốn, chớ có tự mãn tự túc, thế mới đáng gọi là người học giả.

LỆ HẰNG.

NHẮN TIN

Ông Nguyễn Xuân Phi, cựu nhân viên của chính phủ VNCH muốn tìm vợ là NGUYỄN THỊ LỆ HỒNG và 5 người con tên Phượng, Đào, Mai, Thọ, Lâm. Xin liên lạc Tuần Báo Chính Nghĩa.



XIN ĐỪNG

TỰ TI MẶC CẢM



Cuộc tranh đấu chính đáng của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam mang nặng màu sắc dân tộc đã làm cho cộng đồng người Mỹ nói chung và các sắc dân thiểu số tại San Jose nói riêng ủng hộ nhiệt liệt. Nhưng điều đáng buồn là chính một số báo Việt Nam với chủ đích xuyên tạc cuộc tranh đấu của cộng đồng, đã vội la hoảng là sợ người Mỹ ghét người Việt tranh đấu. Lịch sử Mỹ quốc là lịch sử của tranh đấu liên tục kể từ ngày lập quốc. Chúng ta đến xứ sở này cũng không thể đi ra ngoài định luật đó. Chúng ta không thể sống nặng mặc cảm tự ti ươn hèn như đà điểu chúi đầu vào cát để nhắm mắt khỏi nhìn thấy những khốn khó trước mặt. Nhưng gian nan vẫn tới tấp xẩy tới. Và cách can đảm nhất là đứng thẳng lên trực diện với kẻ thù.

Chúng tôi trích dịch một bài báo mới nhất của ông Eugene W. Joenks đăng trên nhật báo San Jose Mercury News ngày 26-2-1987 để cho những ai đang có mặc cảm tự ti biết ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào những kẻ nào đang say mê trong giấc mộng đồng hóa và nói lên tiếng nói kiên cường của giòng giống Tiên Rồng có 4,000 năm lịch sử bất khuất.

Tôi đã phục vụ tại VN từ 1968-1969 và 1970-1971. Tôi đã có dịp quan sát tận mắt những tàn phá của chiến tranh và luôn luôn nghĩ rằng cuộc chiến này sẽ không mang lại một gì đáng kể. Nhưng bây giờ thì mọi việc đã thay đổi hẳn nơi tôi.

Trong 2 năm qua tôi đã được vinh dự làm việc với nhiều người Việt Nam. Tôi rất ngạc nhiên và hãnh diện với sự thích nghi của họ vào xã hội này. Sự đóng góp của người VN cho công ty nơi tôi đang làm việc rất đáng kể và đáng ghi nhận.

Họ có thể hãnh diện về những thành quả của họ, và chúng ta cũng có thể hãnh diện đã có được những công dân như họ.

Engene W. Joenks
Santa Clara.

THÂN PHẬN

Mang thân con gái nhà nghèo,
Sinh ra trong một mái lều con con.
Em thương trăng dải đường mòn
Soi đường khúc khuỷu, mờ con sông dài.
Đèn khuya thấp thoáng nhà ai,
Khi mờ khi tỏ, vẫn dài đêm đông.
Từ khi lạc bước theo chồng,
Bơ vơ thân gái, má hồng nhạt phai.
Thương Cha nhớ Mẹ đêm dài,
Bên tình bên hiếu cả hai triu lòng!
Bắt em học thói nhà chồng,
Thay xiêm y, đổi tấm lòng nhớ quê.
Muốn em quên cả sơn khê,
Ép em quên cả con đê sông Hồng.
Lòng riêng, riêng vẫn chốc mòn,
Xa xôi riêng vẫn tấm lòng cố hương.
Tiếng xưa đâu nữa đổi đường,
Tình quê đâu nữa khói hương lạnh lùg?
Mặc ai tham phú phụ bần,
Riêng em, em chịu cơ hàn với quê.
Nguồn xưa, lối cũ, trăng thề,
Đã tâm ngăn cấm đường về nước non!
Những rằng: thương vợ xót con,
Thật ra chỉ những ví von, mỹ miều!!!
"... Thương hơn em tưởng thật nhiều..."
Mà ngay tiếng Mẹ, đặt điều cấm ngăn???

Ngày Xuân, tạo ngộ hội Xuân,
Lại tuyên bố, lại ân cần viển vông...
Vui Xuân nghe lạnh trong lòng,
Du Xuân mà ngỡ nằm trong mộ phần!
Cũng thân sao cực bấy thân,
Kẻ xa có hiếu, người gần có hay?!
Ngày nhanh, tháng chậm, năm chầy,
Có ai thấu hiểu lòng này héo hon?

Xuân Đình Mão 1987.

LÊ THỊ NHU HOA

Monterey ngày 21-2-1987

Kính gửi LM Việt Châu,
Chủ nhiệm Dân Chúa.
P.O. Box 1429
Gretna, La. 70056

Thưa Cha,

Con trân trọng xin Cha cho đăng trong Dân Chúa số tới bài do con viết gửi kèm đây để trả lời 'Rôma Đã Lên Tiếng' đăng trong Dân Chúa số 120, tháng 01, 1987 để độc giả Dân Chúa có dịp nghe thêm một tiếng chuông về vụ giáo dân ở San Jose, California.

Con xin cảm ơn Cha.

Kính thư,

Đỗ Văn Hiến.



Trả lời bài 'RÔMA ĐÃ LÊN TIẾNG' trong Dân Chúa.

— ĐỖ VĂN HIẾN

A. Bài 'Rôma đã lên tiếng' trong Mục Dân Chúa trước Thời Cuộc, đăng trong Dân Chúa, số 120 tháng 01, 1987, trang 3, đã dựa hoàn toàn vào bức thư của Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tại Mỹ gửi cho ông Trần Công Thiện, đề ngày 24-9-1986.

Dân Chúa đã nhấn mạnh là "khi Rôma đã lên tiếng về những ý kiến đối nghịch nhau tại Họ Đạo Việt Nam, thuộc giáo phận San Jose tức là **phán quyết của Rôma đã được biểu lộ rõ rệt**" Viết thế, tức là Dân Chúa muốn nói rằng hai bên, Tòa Giám Mục và những giáo dân tranh đấu, phải nghe theo những điều mà Đức Tổng Giám Mục, Đại Diện Tòa Thánh, đã viết trong bức thư đó. Và ta có thể hiểu thêm rằng, nếu ai không nghe theo những điều đó có thể bị coi là đi ngược lại "phán quyết của Rôma". Tôi rất đồng ý với Dân Chúa về kết luận trên đây.

B. Bây giờ ta thử đọc lại bức thư đó - bản chính bằng tiếng Anh đăng ở Chính Nghĩa số 14, trang bìa trong. Bản dịch bằng tiếng Việt đăng ở Dân Tộc số 243, trang 3 và ở Dân Chúa số 120, trang 13 - để tìm hiểu nội dung của nó để biết chủ ý của vị Sứ Thần Tòa Thánh như thế nào.

1. Vị Sứ Thần Tòa Thánh, ngay ở đầu bức thư, đã viết, "Kính gửi: Ông Trần Công Thiện, chủ tịch Ban Chấp Hành Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo."

2. Vị Sứ Thần Tòa Thánh nhắc nhở ông Thiện rằng, "Đức Giám Mục Pierre DuMaine được sự ngưỡng mộ của văn phòng tôi và của Tòa Thánh".

3. Vị Sứ Thần Tòa Thánh cảm ơn ông Thiện đã cung cấp tin tức hiện tại liên quan đến Cộng Đồng cho Ngài và khuyến khích ông Thiện, trong tinh thần bác ái và thiện chí, "cộng tác với Đức Giám Mục để đạt tới sự hòa giải hay đem lại sự đoàn kết"...

C. Sau đây là những nhận định của tôi về bức thư đó:

1. Khi Tòa Giám Mục đã tự ý giải nhiệm ông Thiện và Ban Chấp Hành Họ Đạo thì vị Sứ Thần Tòa Thánh vẫn công nhận ông Thiện là Chủ Tịch BCH Họ Đạo NVCTTĐ được giáo dân Họ Đạo bầu lên. Như thế, Tòa Giám Mục đã đi ngược lại ý muốn của giáo dân và của vị Sứ Thần Tòa Thánh. Vì vậy mà cho đến nay giáo dân vẫn một mực chấp nhận ông Thiện và

các thành viên của Ban Chấp Hành trong cương vị của họ. Làm thế là đúng luật, đúng với truyền thống và cách làm việc của giáo dân Việt Nam. Tòa Giám Mục cất cử những người mới để làm các việc phục vụ trong nhà thờ thay những người đã được Ban Chấp Hành đề cử, nên đã gây ra những vụ xô xát đáng tiếc trong nhà thờ. Như thế thì đâu có phải là lỗi ở giáo dân.

2. Vị Sứ Thần Tòa Thánh viết, “Đức Giám Mục DuMaine được sự ngưỡng mộ của văn phòng tôi và của Tòa Thánh”.

Câu trên đây đã được Dân Chúa và tờ Hiệp Thông khai thác triệt để. Vậy ta thử phân tích nó để biết được rõ ý nghĩa của nó.

Câu đó đã được dịch từ câu tiếng Anh trong thư vị Sứ Thần gửi cho ông Thiện. Câu đó như sau: “*Bishop DuMaine enjoys the esteem of this office and the Holy See.*” Thật ra danh từ ‘esteem’ phải dịch là “sự kính mến” hay ‘sự quý trọng’ mới đúng (theo tự điển Anh-Việt của Nguyễn Văn Khôn, Khai Trí, Sài Gòn và tự điển Anh-Việt của Nhà Xuất Bản Khoa Học, Hà Nội). Vậy, Sứ Thần Tòa Thánh **kính mến hay quý trọng** Đức Giám Mục DuMaine, điều đó không có nghĩa là Ngài **đồng ý** với tất cả các việc làm của ĐGM DuMaine. Tôi xin đưa ra một ví dụ khác. Đức Giáo Hoàng được sự kính mến và quý trọng của biết bao nhiêu người trên thế giới trong đó có cả những bậc vua chúa, các nhà chánh trị, các nhà lãnh đạo các quốc gia và tôn giáo. Nhưng như vậy đâu có nghĩa là các vị này hoàn toàn đồng ý với các việc Đức Giáo Hoàng làm hay các lời Đức Giáo Hoàng nói, vì ‘kính mến’ và ‘đồng ý’ khác nhau quá xa. ‘Kính mến’ thuộc về tình cảm, ‘đồng ý’ thuộc về lý trí.

Đọc bài ‘Rôma lên tiếng’ tôi có cảm tưởng là Dân Chúa muốn cho độc giả hiểu rằng vị Sứ Thần Tòa Thánh Rôma ý với các quyết định của ĐGM DuMaine trong vụ này. Nếu thật như vậy thì, theo tôi, **Dân Chúa đã hiểu sai chủ ý của vị Sứ Thần.**

3. Sứ Thần Tòa Thánh khuyến khích ông trong tinh thần bác ái và thiện chí, “*cộng tác với Đức Giám Mục để đạt tới sự hòa giải*”. Như vậy, ta thấy chủ đích của Sứ Thần Tòa Thánh trong thư này thật là rõ ràng. Ngài khuyến ông Thiện:

a. Cộng tác với Đức Giám Mục.

Ông Thiện và ông Bài đã tìm mọi cơ hội để cộng tác với ĐGM. Các ông đã viết thư nhiều lần xin gặp ĐGM; nhưng ĐGM không cho gặp. Hai ông đã nhờ cả Cha Thiệp giúp mà cũng không được phép. Các ông ấy luôn luôn sẵn sàng cộng tác nhưng ĐGM không muốn. Để cộng tác phải có hai bên. Nếu một bên muốn, một bên không muốn thì làm sao có thể cộng tác được.

b. Đạt tới sự hòa giải.

Hai chữ hòa giải luôn luôn là mục tiêu của giáo dân. Giáo dân tìm mọi cách để đạt mục tiêu này. Khốn nỗi, mục tiêu này như một bóng ma. Giáo dân càng cố đến gần thì nó càng chạy xa. Trong dịp cha Thiệp về công tác ở San Jose, dịp Giáng Sinh, dịp Tết, giáo dân hội họp đọc kinh, thấp nển cầu nguyện, van nài ĐGM đến để cha con hòa giải mà Ngài im lặng làm thinh. Các đài truyền hình đến thu hình và loan tin bình luận về các buổi lễ này đều than phiền về thái độ không cộng tác, không hòa giải của ĐGM, vì họ thấy rõ thiện chí cộng tác và hòa giải của giáo dân.

Giáo dân đã không đến được gần ĐGM, ĐGM lại còn làm ra xa cách hơn nữa. Ngài cấm lễ, cấm các phép Bí tích. Giáo dân không thiếu thiện chí. Nhưng một khi ĐGM không muốn thì giáo dân làm gì được. Đâu có phải lỗi giáo dân không muốn hòa giải.

D. Khi đăng bài ‘Rôma đã lên tiếng’, có vẻ Dân Chúa muốn nói là giáo dân S.J. không theo phán quyết của Sứ Thần Tòa Thánh. Nhưng đọc cho kỹ, suy nghĩ cho kỹ thì ta thấy Dân Chúa đã bất giác buộc tội ĐGM là Ngài đã cố chấp, vì Ngài không nghe theo lời khuyên của Sứ Thần Tòa Thánh để cộng tác với giáo dân hầu đạt tới sự hòa giải.

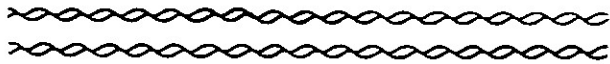
Nếu Dân Chúa thực tình muốn giúp giải quyết vụ này, thì Dân Chúa nên khuyên ĐGM DuMaine hãy nghe theo lời khuyên nhủ của Sứ Thần Tòa Thánh, cho phép giáo dân hoặc đại diện giáo dân được yết kiến Ngài, mở đường đối thoại, thì chắc chắn là cuộc khủng hoảng này sẽ chấm dứt mau chóng như mọi người mong muốn. Như thế mới tỏ ra Dân Chúa thật là khách quan, vô tư và có tinh thần xây dựng. Liệu Dân Chúa có dám làm việc này không? Hay là Dân Chúa sợ làm mất lòng Bề Trên, hoặc nghĩ rằng Bề Trên là người cầm quyền bính, nên Bề Trên nói gì hay làm gì, giáo dân phải một mực cúi đầu vâng theo, vì Bề

Trên không thể sai lầm được kể cả những đấng Bề Trên đã lạm dụng địa vị và quyền hạn của mình?

Tôi còn nhớ ở quê tôi, Bắc Việt, có một cha xứ rất là hống hách, thường hay chửi mắng con chiên. Có lần Ngài bắt một ông trùm họ nằm xuống và lấy roi đánh ông ấy chỉ vì họ của ông ấy không góp đủ số những gánh rạ cho nhà xứ để dùng trong việc bếp núc. Đấy giáo dân đã bị đối xử như thế đó.

Đây là cuối thế kỷ 20, thời kỳ của Cộng đồng Vaticano không nên còn tư tưởng hủ lậu của thời đầu thế kỷ nữa. Dân Chúa nên suy nghĩ lại để có một thái độ đúng đắn và công bằng đối với giáo dân SJ, là hàng con cái trong gia đình Giáo Hội của Chúa Kitô. Giáo dân sẽ biết ơn Dân Chúa.

Monterey ngày 21-2-1987.



ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA



Anh chị Quế	\$ 10.00
Ấn danh	\$ 50.00
Ông Mùi	\$ 30.00
Nguyễn Kim Dung	\$100.00
Bà cụ Thiệt	\$ 20.00
Ông bà Hiệt	\$ 20.00
Ông bà Vũ Hoài An	\$ 20.00
Ông Nguyễn Công Thành	\$ 10.00
Chị Vũ Thị Hạnh	\$ 50.00
Như Nguyễn	\$ 10.00
Bà My	\$ 40.00
Bỏ chung	\$333.32



TÌNH LỠ

*Đỉnh cao trí tuệ ê chề!
Con tim vong bản, não nề tình yêu!
Tự tay rót lấy chén liều,
Đành thôi chấp nhận cô liêu phận mình!*

* * *

*Ai còn ai mất niềm tin?
Ai vùng ai vẫy thỏa tình ý gian?
Gây chi cảnh tượng bất an.
Muru gì phá vỡ tan hoang cộng đồng?*

* * *

*Cùng chung nòi giống Tiên Rồng,
Nên duyên cảm sắt vui buồn vẫn hơn!
Tương tư chủ thuyết hóa đồng,
Hiển nhiên nghịch đảo mộng hồng giai nhân!*

* * *

*Bài "KHÔNG" em hát một lần,
Cho duyên tình lỡ mùa Xuân không về!
Sao lòng còn mãi ủ ê?
Tình tan mà những con mê chưa tàn?*

THIỆN HẢI

LM CHỦ TỊCH LD CÔNG GIÁO MIỀN ĐÔNG HK ĐƯA ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT VỤ TRANH CHẤP

San Jose (KA) - Linh mục Nguyễn Quang Hiền, nguyên Chủ tịch Liên đoàn Công giáo tại miền Đông Hoa Kỳ vào tuần qua đã đưa ra những đề nghị giải quyết vấn đề tranh chấp tôn giáo tại San Jose bằng một bức thư ngỏ gửi cho Linh Mục Lưu Đình Dương có những đoạn văn như sau :

"Chắc Cha còn nhớ trong lễ nghi thụ phong Linh Mục, các Thầy Sáu, Linh Mục tương lai, nằm xông xược phủ phục trên sàn nhà thờ, nguyện chết cho chính mình và thế gian để ích lợi cho Thiên Chúa và các linh hồn. Đang khi dưới long nhà thờ, mỗi người quý rơi nước mắt cầu nguyện cho những tân Linh Mục quả cảm, nhiều tương lai chỉ biết nghĩ đến người mà quên mình. Chúng ta là những Linh Mục của Chúa, không bao giờ được phản lại nguyện ước ban đầu và chỉ xin được trung thành vâng lời hứa.

Linh Mục phải vâng lời Giám Mục. Điều đó dĩ nhiên. Cha đã vâng lời Giám Mục về làm Chính Xứ Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt

Nam ở San Jose giữa bao nhiêu khó khăn mà Cha chưa được như ý. Đây là lúc trong tình Cha Con, Cha phải trình bày thật thà với Đức Giám Mục. Chắc Ngài không thể bắt ép Cha phải vâng lời triệt để, vâng lời tới mặt có hại cho Cha.

Cha làm như thế, vừa gỡ thế bí cho Đức Cha để dằng làm việc vừa thương đến bao linh hồn Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo San Jose. Đẹp đề biết bao. Và ý tưởng người dân thường nghĩ : Cha ham muốn làm Chính Xứ Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

San Jose sẽ tan biến.

Vườn nho của Chúa thì bao la bát ngát. Không làm việc nơi này còn có trăm nghìn nơi khác. Tội gì cứ phải khăng khăng chấp nhất, khiến người ta nghĩ sai về mình.

Làm việc gì, muốn thành công về vang, bao giờ cũng nghĩ đến ba điều kiện : Nhân Hòa, Địa Lợi, Thiên Thời.

Về vấn đề Nhân Hòa mà thôi, Cha không hội đủ về làm Chính Xứ Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo San Jose. Bằng chứng vào dân chúng cảm

phán không đón Cha vào Nhà Xứ, mặc dầu cấp trên can thiệp. Cùng như ngày lễ nhậm chức Chính Xứ của Cha ở một nhà thờ khác với nhà thờ Họ Đạo ...

Còn hương vị của ngày xuân Đinh Mão, xin Chúa Xuân chúc lành cho anh em ta được gặt hái kết quả trong việc truyền giáo".

Được biết Linh Mục Nguyễn Quang Hiền là một trong những Linh Mục nổi tiếng ở Địa Phần Xuân Lộc và vẫn thường được nhiều giới quan sát trong Công Giáo ghi nhận là một trong những ứng viên sáng giá để được đề nghị lên làm Giám Mục nếu không có biến cố đau thương của 30-4-1975.

Cũng được biết thêm Linh Mục Nguyễn Quang Hiền là người Anh Cả của Phong Trao Cursillos Việt Nam, tác giả cuốn sách xuất bản mới đây tại Louisiana "Nỗi Bần Khốn" và cũng là một trong những con chim đầu đàn của Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ trong những ngày phôi thai.

BÉ GÁI VIỆT NAM ĐOẠT GIẢI HOA HẬU THIẾU NHI TẠI SAN JOSE

San Jose (KA) - Tối thứ năm vừa qua 19-2-1987, một cuộc thi chung kết để chọn Hoa Hậu Thiếu Nhi đã được tổ chức lúc 6 giờ chiều tại Civic Auditorium Center San Jose với trên 1.000 thiếu nhi tham dự và kết quả là chỉ còn mười em bé được chọn vào vòng chung kết mà trong đó có một em bé Việt Nam : Thí sinh Hoa Hậu Trần Thị Thu Ba Julia.

Ngay từ 5 giờ 30 chiều người ta đã nhìn thấy nhiều người Việt Nam nô nức có mặt ngay tại Civic Center để hỗ trợ tinh thần cho em bé Trần Thị Thu Ba.

Tương cũng nên nhắc lại theo thể lệ cuộc thi, các thí sinh dự thi được coi như thắng điểm để chiếm giải sẽ tùy thuộc vào số người tham dự vỗ tay tán thưởng khi em xuất hiện. Do đó,

Cộng Đồng Công Giáo — tuy đã được báo tin rất trễ — đã nhận lời bảo trợ cho em Trần Thị Thu Ba Julia và cũng đã huy động cấp tốc một số hỗ trợ viên đông đảo để giúp em bé Việt Nam có thể đoạt giải.

Lúc 8 giờ 47 phút khi ban giám khảo xương tên em bé Trần Thị Thu Ba Julia ra trình diễn, tiếng vỗ tay đã rền vang cả rạp và kết quả em đã được ban giám khảo chọn là Hoa Hậu Thiếu Nhi 1987 tại San Jose.

Trong dịp này bà Vũ Duy Thịnh cũng đã trả lời câu phỏng vấn của Việt Nam Nhật Báo về lý do và đến dự cuộc thi Hoa Hậu và cảm tưởng của bà như sau :

"Là người Việt Nam, tôi nghĩ mình nên có bốn phận đóng góp những tốt

TRÍCH VIỆT NAM NHẬT BÁO



đẹp chung vào với xã hội này. Chúng tôi đọc Việt Nam Nhật Báo thấy lời kêu gọi, đồng thời ban lãnh đạo của Cộng Đồng Công Giáo cũng kêu gọi chúng tôi hỗ trợ cho em bé này nên bằng mọi cách, chúng tôi đến để hỗ trợ tinh thần cho bé Thu Ba, đồng thời để cho người Mỹ thấy rằng chúng tôi rất đoàn kết trong những công việc xây dựng cộng đồng".

Việt Nam Nhật Báo đại diện độc giả xin chia vui cùng với gia đình Hoa Hậu Thiếu Nhi San Jose của năm 1987 : Hoa Hậu Trần Thị Thu Ba Julia.



GD CÔNG GIÁO VN SẼ CẦU NGUYỆN SUỐT THÁNG CHO ĐỨC GM DUMAINE

San Jose (KA) - Sau những ngày Tết Nguyên Đán êm dịu, cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose đã quyết định tổ chức cầu nguyện một tháng liên tục cho Đức Giám Mục DuMaine kể từ ngày thứ bảy mùng 7-2-87 bằng cách lần hạt mân côi. Được biết buổi cầu nguyện đầu tiên được tổ chức lúc 5 giờ 30 chiều thứ bảy 7-2-87 tại Nhà Thờ Nữ Vương Hoa Bình (Our Lady of Peace) số 2.800 Mission College Blvd Santa Clara sẽ tham dự trong buổi cầu nguyện đặc biệt này ngoài khoảng 600 giáo dân Việt và những người lãnh đạo của cộng đồng Công Giáo Việt Nam, người ta thấy sự hiện diện của những Đại diện của nhiều sắc dân khác nhau như: Người Mỹ gốc Ý, Bồ Đào Nha, Mê Tây Cơ, Tây Đức và Đại Hàn.

Buổi cầu nguyện được tổ chức bằng nghi lễ trong nhà thờ và trước Tượng Đài Nữ Vương Hoa Bình với phần lần hạt bằng những ngôn ngữ của từng sắc dân hiện diện. Trọng tâm của buổi cầu nguyện là cho sự sáng suốt của Đức Giám Mục DuMaine trong những quyết định giải quyết những khó khăn của cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại đây. Đặc biệt lúc

quỳ trước tượng đài Nữ Vương Hoa Bình, bà Mary Belleci, 54 tuổi, Y Tá Điều Dưỡng, người Mỹ gốc Ý, đã khóc ròng. Bà Belleci, khi trả lời với đặc phái viên Việt Nam Nhật Báo về lý do tại sao bà khóc khi cầu nguyện "Nhìn thấy 4 em nhỏ quỳ cầu nguyện trước Tượng Đài Nữ Vương Hoa Bình đã làm cho tôi nhớ lại ngày tôi lên 6, rời Milan, Ý Đại Lợi để di dân sang Mỹ. Tôi còn nhớ tôi với ba người chị, giống như những đứa trẻ này, đã cầu nguyện cho cộng đồng Ý của chúng tôi có được một nhà thờ quốc gia giống như những người Công Giáo Việt Nam tại San Jose đang thỉnh cầu với Bề Trên của Giáo Hội tại đây.

Kỹ sư điện tử Paul Cusimano, 36 tuổi, người Mê Tây Cơ, là giáo dân cư ngụ thuộc giáo xứ Nữ Vương Hoa Bình đã đưa ra những lời khuyên cáo với giới lãnh đạo cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose là nếu muốn được Giáo Xứ là nên xin nói chuyện trực tiếp với Đức Giám Mục DuMaine. Vì theo kinh nghiệm bản thân, theo những cuộc vận động về vấn đề mục vụ cho người Mê Tây Cơ với Tòa Giám Mục San Jose, Linh Mục Tổng Quản Sullivan là một

chương ngại lớn lao cho những vận động, Linh Mục Tổng Quản thường hay có những quyết định và báo cáo không trung thực với tấm lòng vị tha của Đức Giám Mục DuMaine.

Trả lời Đặc phái viên của Việt Nam Nhật Báo về thời gian của cuộc cầu nguyện cho Đức Giám Mục DuMaine sẽ kéo dài bao lâu và sẽ diễn tiến như thế nào, tiến sĩ Trần An Bài đã cho biết: "Giáo dân Việt Nam tại San Jose sẽ liên tục cầu nguyện trong một tháng cho Đức Giám Mục DuMaine cùng với nhiều sắc dân khác như Mê Tây Cơ, Ý Đại Lợi, Bồ Đào Nha, Tây Đức, Đại Hàn. Tất cả những cuộc cầu nguyện sẽ được tổ chức riêng biệt hằng ngày tại nhiều địa điểm khác nhau từ Nhà Thờ Nữ Vương Hoa Bình đến Nhà Thờ Trung Tâm Họ Đạo, từ nhà thờ Chính Tòa đến nhà thờ St. John ở Milpitas. Chúng tôi cầu nguyện cho Đức Giám Mục DuMaine và nếu sau một tháng, nghĩa là sau ngày 7-3-87 những vấn đề khó khăn của Cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại đây vẫn chưa giải quyết xong thì chúng tôi sẽ tiếp tục vận động dưới nhiều hình thức khác nữa". (KA).

TRÍCH VIỆT NAM NHẬT BÁO

CHUYỆN NGƯỜI THỢ SĂN

Thợ săn một sáng vào rừng,
Chim kêu, vượn hú tung bưng lú lo...
Vợ con trông cậy, đói no,
Chuyến đi hừng sáng, trời cho trúng mồi.
Bỗng nhiên thấp thoáng ven đồi,
Mẹ con nai dại, đứng ngời, nhớn nhớn.
Tên bay thoáng nhẹ như tờ,
Nai con bị nạn, trẻ thơ biết gì?!
Thương con, nai Mẹ nào nghi,
Thân cây thợ núp; hiểm nguy thân già!

Thương con lòng Mẹ như khờ,
Vấn vương, quần quít vào ra đỡ đỡ.
Những mong con được bình thân,
Thần nhiên đón nhận những ân oán dờn.
Thợ săn trông thấy bõn chồn:
Muông chim cầm thú, cao sơn ví bằng?
Nhẹ nhàng, chẳng nói chẳng rằng,
Bước ra gắng sức bỏ băng, máu cầm.
Một bên, nai Mẹ vẫn nằm,
Gục đầu như thể tạ ân hải hà.

* * *

Cha DƯƠNG có phải nai già,
Thợ săn có phải Đức Cha nhân từ???

CỤ TÂM

VOICELESS VOICE

TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI

THẦN HỌC DÂN TỊ NẠN LƯU ĐẦY
THẦN HỌC ĐỒ ĐỆ TÍNH
(THEOLOGY OF DISCIPLESHIP)

Lá Thư Số 8

28/02/87

Anh Chị Em thân mến,

Trong bài kỳ trước gửi đến anh chị em ngày 21/02/87, chúng ta cùng nhau chia sẻ ý nghĩa của thần học và trách nhiệm của tín hữu trong sự học hỏi thần học. Kế tiếp, chúng ta định nghĩa Thần Học Dân Tị Nạn Lưu Đầy là sự suy niệm về Thiên Chúa của Cộng Đồng Việt Nam dựa vào kinh nghiệm người tị nạn sống lưu đầy tại Hoa Kỳ. Chúng ta nhận thức được rằng nền thần học này xuất phát từ Thánh Kinh. Chủ đề của nó là sự tự do của con người. Và chiều hướng của nó là nguồn sáng tạo vô biên. Hơn thế nữa, nó diễn tả niềm tin của chúng ta vào một vũ trụ bí mật nhiều thay đổi. Sau hết, nó nói lên quan niệm chúng ta có về con người. Theo đó, con người là nhân chủ, sáng tạo gia, và người tị nạn lưu đầy.

Trong bài này, chúng ta sẽ cùng nhau đào sâu ý niệm người tị nạn theo Kinh Thánh, theo sự suy niệm thần học được gây dựng từ bao thế kỷ, và đặc biệt hơn hết theo kinh nghiệm sống của Cộng Đồng tị nạn chúng ta. Câu hỏi chúng ta đặt cho chia sẻ lần này sẽ là: Thế nào là người tị nạn đối với quan điểm của thần học?

I. CHỨNG NHÂN CỦA NƯỚC TRỜI:

A. NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI: Nói đến người tị nạn lưu đầy, chúng ta nói đến chiến tranh, nói đến sự tàn bạo giữa người đối với người, nói đến sự bất công lan tràn trong xã hội, nói đến sự bán đứng của cuộc sống, nói đến sự bách hại tôn giáo, nói đến sự kỳ thị màu da chủng tộc, v.v... Lắng nghe thật kỹ câu chuyện họ kể, chúng ta xem chúng thấy được tận mắt giọt nước mắt đau buồn của người mẹ mất con, đôi mắt đờ đẫn như mắt hôn của người phụ nữ bị hải tặc hãm hiếp, người cha âm thầm chờ đợi ngày xử bắn, chú bé bị

cảnh sát công tay, người lính già què quặt vì chiến tranh, v.v... Nói tóm lại, người tị nạn lưu đầy là hình ảnh chân thực của những gì đau thương nhất trong thế giới hiện tại. Nơi họ, chúng ta ghi nhận được hình ảnh thể thảm của trại tập trung cải tạo. Nhờ họ, chúng ta thấm thía được nỗi khổ cực nhất của con người.

Người tị nạn lưu đầy, tiếng nói của những người không có tiếng nói. Qua họ, chúng ta nghe được tiếng vọng từ đáy vực. Thiếu sự hiện diện của họ, thiết tưởng chúng ta vẫn mãi ngụp lặn trong xa hoa vật chất. Thật vậy, làm sao chúng ta tưởng tượng được những điều đau thương kể trên có thể xảy ra nơi xã hội văn minh hiện tại? Không lẽ con người còn sống thời tiền sử sao? Không lẽ thế giới này chưa đạt đến mức trưởng thành? Không lẽ chúng ta chưa thể hiện được trọn vẹn công lý và hòa bình? Câu hỏi nối tiếp câu hỏi. Chúng ta trở nên ngơ ngàng. Chúng ta trở nên băn khoăn. Và rồi chúng ta có thể hỏi tiếp tục. Thế nhưng, vào một thời điểm nào đó, chúng ta, để tránh rơi vào cảnh bị té liệt toàn vẹn vì những câu hỏi luân quẩn, cần ngừng hỏi mãi mãi. Để rồi chúng ta ít ra còn dịp trực diện với sự thật đau lòng của thế giới hiện tại được bày tỏ ra qua tiếng nói của những người không có tiếng nói.

B. MẮT TRÁI CỦA CUỘC ĐỜI: Người tị nạn, hơn nữa, còn là tấm gương phản chiếu mặt trái của cuộc đời. Nhìn vào họ, chúng ta thấy được mặt đối nghịch của thế giới mà chúng ta thỉnh thoảng nghe nói trên đài truyền hình. Tuy nhiên, sự ghi nhớ của chúng ta về mọi điều vừa được thông báo cũng lắm chỉ kéo dài được vài giây phút. Vì lẽ sự bận rộn sản xuất và hưởng thụ hằng ngày trong thế giới tư bản sẽ khiến chúng ta quên đi ngay tức khắc tất cả những học hỏi. Thế nhưng, một khi người tị nạn hiện diện ngay trong cuộc đời của chúng ta, chúng ta hẳn được nhắc nhở luôn mãi mặt trái xấu xa của thế giới. Không những thế, người tị nạn còn nói lên mặt đen tối của từng người chúng ta hằng được che đậy dưới vỏ sáng sủa bên ngoài. Bấy lâu nay, chúng ta tưởng tượng mình vô tội. Sau cùng, sẽ tưởng đã bị phá vỡ đi khi chúng ta chợt thức tỉnh nhận

ra chính mình qua thân phận người tị nạn.

1. Thế Giới Nhiều Khuyết Điểm: Nói về người tị nạn như thế một tấm gương phản chiếu lại mặt trái của cuộc đời, chúng ta, tiên khởi, nói về sự kiện **nhân loại hiện đại còn nhiều giới hạn và tội lỗi**. Mặc tất cả mọi tân tiến kỹ thuật, thế giới này vẫn còn ấu trĩ. Chỉ cần thêm một khoảng thời gian nữa, con người sẽ chinh phục được tất cả hành tinh trong Thái Dương Hệ. Thế nhưng, chúng ta bất lực trong việc trừ khử nạn đói kém hoành hành tại Phi Châu và Ấn Độ. Hiện tại, chúng ta có thể dễ dàng thay đổi tim thận cho con người. Tuy vậy, chúng ta bó tay trước nạn chiến tranh đẫm máu lan tràn khắp cũng-Địa Cầu. Hơn tất cả, cùng lúc với đà tân tiến kỹ thuật, sự thật là việc nhân loại đã đạt đến mức độ dã tâm cũng cực. Chỉ cần ít giây phút, con người có khả năng tận diệt tất cả mọi loại trên thế giới. Thật vậy, chúng ta có đủ bom đạn để làm nổ tung bảy lần trái Địa Cầu này. Muốn biết sự thật cho tỏ tường, thiết tưởng chúng ta không cần đi đâu xa. Chỉ cần nhìn vào người tị nạn lưu đày, chúng ta hiểu được tất cả. Nếu những tiểu quốc như Việt Nam và Cam Bốt đã có đủ khả năng tiêu diệt hàng triệu người và đặt để hàng muôn triệu người khác vào chốn lưu đày, khả năng tàn phá của các cường quốc như Hoa Kỳ và Liên Xô hẳn đạt mức triệu lần hơn. Nếu chúng ta không chấp nhận được sự thật này nơi người tị nạn lưu đày, hoặc chúng ta đã trở nên mù quáng hoặc chúng ta quá dễ hèn để chấp nhận sự thật.

2. Thân Phận Tội Lỗi Của Con Người: Không những chỉ có gọi lên cho chúng ta sự kiện một thế giới nhiều khuyết điểm, **hình ảnh người tị nạn còn nhắc nhở từng người chúng ta thân phận yếu hèn của chính mình**. Nói rõ ràng hơn, hình ảnh người tị nạn lưu đày phản chiếu lại sự thật tội lỗi của từng người chúng ta. Có lẽ chúng ta sẽ tự bảo: "Nào tôi có làm điều gì sai lầm đâu?" Thế nhưng, chúng ta có dám chắc chắn mình là thánh thần chăng? Hề chúng ta dễ quên đi lời thánh Gioan: "Nếu chúng ta tự cho mình là vô tội, chúng ta tự lừa dối mình" (1 Gioan 1:8). Nhìn kỹ lại cuộc đời của chính mình, chúng ta hẳn sẽ khám phá ra biết bao lầm lỗi chúng ta đã phạm. Thật vậy, nếu chúng ta dễ tích cực tham gia vào việc xây dựng một thế giới nhân đạo, người tị nạn đã không hiện diện ngay hôm nay. Nếu chúng ta đã biết lắng nghe tiếng gọi của lương tâm đòi công lý và hòa bình cho toàn nhân loại, sự bất công hà hiếp đã không xảy ra. Nếu chúng ta đã thực hiện lời yêu thương của Chúa, nạn chiến tranh đã ngừng lan tràn từ lâu. Phải chăng những điều vừa được kể sẽ ra không bày tỏ ra rõ ràng sự kiện chúng ta thiếu bổn phận và trách nhiệm đưa tay giúp đỡ người đồng loại trong cơn khốn đốn đó sao?

Tuy nhiên, giả tưởng chúng ta đã chu toàn trọn vẹn

những điều trên, liệu chúng ta là người vô tội? Nói đến người tị nạn là nói đến bất công. Trong cuộc tranh đấu hiện tại, một số người chúng ta đã hứa theo kẻ có quyền hành để ức hiếp người anh chị em yếu thế dựa theo lẽ giáo hữu phải vâng lời mù quáng giáo quyền. Phải chăng sự việc này là công lý? Nói đến người lưu đày là nói đến sự kỳ thị của người địa phương. Một số người Việt Nam cho rằng mình bị kỳ thị ra mặt, nhưng chính những người này lại kỳ thị người Mỹ da đen và người Mê. Tại sao lại có chuyện lỗ bịch đến như vậy sao? Thiết tưởng càng xét mình sâu xa qua sự suy niệm chúng ta có về người tị nạn, chúng ta càng hiểu thêm nhiều thân phận tội lỗi và yếu hèn của chính mình bị phủ nhận từ bấy lâu nay.

C. CHỨNG NHÂN CỦA NƯỚC TRỜI:

1. Người Của Hi Vọng: Nói tóm lại, chúng ta đã định nghĩa người tị nạn lưu đày là tiếng nói của những người không có tiếng nói, và tấm gương phản chiếu mặt trái của cuộc đời. Thế nhưng định nghĩa này sẽ thiếu trọn vẹn nếu chúng ta không nhận thức được sự kiện **người tị nạn lưu đày còn là chứng nhân của Nước Trời**.

Theo với quan điểm của thần học, **người tị nạn là chứng nhân của Nước Trời vì lẽ, như Abraham trong Cựu Ước, họ đặt niềm cậy trông hoàn toàn vào Thượng Đế bất chấp mọi hoàn cảnh tuyệt vọng**. Ngày họ lên đường vượt biên, họ phó thác mạng sống quý giá vào bàn tay Đấng Thiêng Liêng. Thánh Ý của Người cao cao hơn sự việc sống và chết của chính họ. Đi không có nghĩa là sẽ đạt tới bến. Trái lại, biết bao người tị nạn đã bỏ xác trong lòng đại dương, nơi trại tù đày, và dưới bàn tay bạo tàn kẻ hải tặc. Thế nhưng, dù tưởng lại hoàn toàn u tối, họ vẫn cất bước ra đi trong tin tưởng vào sự an bài của Thượng Đế. Lắng nghe Người thúc giục họ đi kiếm tự do, họ đã gắng làm những gì trong khả năng. Thành hay không tùy vào Thánh Ý của chính Người. Như Abraham, họ ra đi trong vâng lời vào Thiên Chúa. Chúa đã hứa với họ sự tự do chân thật, Người sẽ ban. Họ chỉ cần biết cố thể thôi. Liệu sự tự do được hứa ban sẽ được thể hiện nơi thế gian hay vào cõi đời sau? Sự việc này không quan trọng là bao đối với họ. Trái lại việc quan trọng là sự kiện họ đã đặt hi vọng vào Thượng Đế bất chấp tất cả mọi nỗi niềm tuyệt vọng chung quanh. Vì lẽ này, họ trở nên chứng nhân chân thật của Nước Trời. Thật vậy, ngoài chứng nhân của Nước Trời, không ai trong cõi đời này sẽ còn hi vọng trong tuyệt vọng hoàn toàn. Vì lẽ, chúng ta định nghĩa, người tuyệt vọng là người đã mất hết hi vọng trong cuộc sống.

2. Sự Địa Của Công Lý Và Hòa Bình: Hơn thế

nữa, người tị nạn là nhân chứng của Nước Trời vì lẽ họ là sự giả của công lý và hòa bình. Sự hiện diện của người tị nạn chứng minh hùng hồn sự kiện chúng ta chỉ có được tự do chân chính trong công lý và hòa bình. Nếu không, người tị nạn đã không phải rời xa quê cha đất tổ. Cuộc sống tự do phải là cuộc sống của công lý và hòa bình. Đọc kỹ lại Thánh Kinh, há chúng ta không nhận thức được đây là cộng điệp của Thiên Chúa đó sao? Qua người tị nạn, chúng ta, vì lẽ này, được nhắc nhở bổn phận và trách nhiệm sống hiệp với tinh thần của Phúc Âm, tinh thần của sự tự do con cái Thiên Chúa được gây dựng nên trong sự thể hiện của công lý và hòa bình vào cuộc sống thực tế của chính mình.

3. Tiếng Gọi Trong Sa Mạc: tiếp đến, người tị nạn lưu đày là chứng nhân của Nước Trời vì lẽ, như Gioan Tẩy Giả, người tị nạn là tiếng gọi thúc giục con người đổi mới chính mình để đón Đấng Chúa đến. Để sống, con người cần phải lột bỏ tất cả tội lỗi của mình để trở nên một người mới. Để sống, chúng ta cần từ bỏ con người cũ của bất công và hà hiếp để trở nên người mới của công lý và hòa bình. Chúng ta chỉ được chọn một trong hai: bất công hay công lý. Nếu chúng ta từ chối thay đổi mình trở nên người công chính, chúng ta ít nhất hãy nhìn vào hình ảnh người tị nạn lưu đày để rồi thấu hiểu hậu quả của mọi bất công cuối cùng sẽ chỉ là cõi chết chóc đau thương. Tiên khởi, điều này có nghĩa cái chết của chính sự tự do chúng ta - vì lẽ bất công đi liền với sự nô lệ của con người. Tiếp đến là cái chết của linh hồn chúng ta - vì lẽ Nước Trời được dành duy nhất cho kẻ công chính. Ngược lại, như người tị nạn lưu đày, một khi chúng ta đổi mới con người của chính mình theo chiều công lý và hòa bình, chúng ta được tất cả: sự tự do chân thật và cuộc sống vĩnh cửu đời đời. Chúng ta tự do vì lẽ chúng ta là chủ cuộc đời của chính mình trong khi kẻ sống với bất công bị nô lệ hóa bởi ách tội lỗi. Và Nước Trời thuộc về chúng ta vì lẽ Chúa đã hứa ban Thiên Đàng cho những ai chọn lấy cuộc sống công lý và hòa bình. Ai có tai, hãy lắng nghe tiếng gọi trong sa mạc để được cứu thoát, tiếng gọi chỉ có thể đến được từ chính môn đệ của Chúa Giêsu Kitô.

4. Nhân Chủ và Sáng Tạo Gia: Sau hết, người tị nạn lưu đày được kể là chứng nhân của Nước Trời vì lẽ người tị nạn phản ánh tổ tượng địa vị nhân chủ và sáng tạo gia của họ trong thế giới nhiều bất công. Sống phải là sống với địa vị tự do của con cái Thiên Chúa. Trên căn bản này, Thần Học Dân Tị Nạn Lưu Đày đối nghịch với tất cả mọi triết thuyết đưa đẩy con người đến sự bất động trước thứ thường được gọi là số phận. Theo đó, con người chỉ là những nô lệ của hoàn cảnh xung quanh; và số mạng con người đã được đặt sẵn từ cõi đời đời. Kết luận,

không ai thay đổi được số mạng của chính mình. Nếu bất công xảy đến cuộc đời, đó là số Trời mà chúng ta phải biết chấp nhận không một than vãn.

Ngược lại, theo với quan niệm của Thần Học Dân Tị Nạn Lưu Đày, chúng ta bị buộc phải trực tiếp đương đầu và vượt thắng mọi bất công trong cuộc đời này. Vì lẽ, là con cái Thiên Chúa, chúng ta tin mọi nỗi bất công không phải là số Trời, nhưng là việc của ma quỷ. Thế nên, chấp nhận sự kiện bị hà hiếp đồng nghĩa với chấp nhận quyền uy của Thần Đấng nô lệ hóa con người. Trái lại, nếu chúng ta tin tưởng mình là hình ảnh của Thượng-Đế tự do, chúng ta phải có bổn phận chống lại mọi bất công. Người tị nạn đã chứng minh rõ ràng điều này khi họ liê xe hoàn cảnh hà hiếp hiện hành nơi quê cha đất tổ của chính họ. Cho tự do, họ đã phải trả một giá rất đắt. Nhưng liền lúc việc họ làm phản ảnh rõ ràng sự kiện họ chân thực là con cái tự do của Thiên Chúa, và là chứng nhân của Nước Trời: Họ là nhân chủ thay vì nô lệ vì họ đã không để sự bất công làm chủ lấy đời họ. Họ là sáng tạo gia thay vì kẻ bị tể liệt trước sự bất công vì họ dự phần vào việc sáng tạo công lý và hòa bình trong thế giới nhiều đau khổ.

II. ĐỒ ĐỀ CỦA THIÊN CHÚA:

A. ĐỒ ĐỀ VÀ TÍN HỮU: Không những là chứng nhân của Nước Trời, người tị nạn lưu đày còn là đồ đệ Chúa Giêsu Kitô. Thế nhưng, trước khi chúng ta suy niệm sâu xa hơn về ý nghĩa đồ đệ tính, thiết nghĩ chúng ta cần phân tích sự khác biệt giữa đồ đệ và tín hữu.

1. Chiều Hướng Khác Biệt: Thoảng nhìn, chúng ta thật sự không thấy sự khác biệt gì giữa hai ý niệm. Cả hai đồ đệ và tín hữu đều mang danh Kitô hữu. Họ có cùng một Giáo Hội, một luật lệ, một giáo điều, một phụng vụ, và một đạo nghĩa. Họ đi chung một nhà thờ, cầu nguyện chung với nhau, và hát chung lời chúc tụng Thiên Chúa. Nói tóm lại, xét về mặt bề ngoài, chúng ta sẽ không phân biệt nơi người nào là tín hữu và người nào là đồ đệ.

Tuy nhiên, trong suy niệm sâu xa, thiết tưởng chúng ta sẽ nhận thức được sự khác biệt. Tiên khởi là sự khác biệt trong chiều hướng. Chúng ta dĩ nhiên muốn nói tới nơi đây về lý do đưa đẩy và động lực nâng đỡ đức tin của con người. Thiết tưởng nếu chúng ta quan sát thật kỹ Kitô hữu về điểm này, chúng ta sẽ nhận thấy sự hiện diện của hai hạng người khác hẳn nhau: (1) Hạng người tin vì một lý do và động lực nào đó hiện diện bên ngoài con người của chính mình. Đó là những kẻ chúng ta gọi là "tín hữu". Và (2) hạng người tin từ nội tâm sâu thẳm của chính mình. Chúng ta gọi những

người này là "đồ đệ". (Trong thư này, chúng tôi dùng danh từ "tín hữu" trong ý nghĩa rất hạn hẹp như đã được trình bày. Mong anh chị em ghi chú rõ ràng lỗi dùng của chúng tôi).

Nói một cách rõ ràng hơn, tín hữu là những kẻ tin-Đạo chẳng qua vì tí dụ như gốc gác của truyền thống-Đạo trong gia đình hay tổ tiên, sự ham muốn có được vợ hay chồng, lễ luật Giáo Hội, sự đòi hỏi của xã hội, quyền hành có được qua tôn giáo, nhu cầu tâm lý, sự sợ hãi xuống hỏa ngục, v.v... Họ nào có tin vào Thượng Đế, Chúa Kitô hay Chúa Thánh Thần. Xét cho kỹ, chúng ta thấy họ chỉ thật sự tin vào bao tử, thanh danh, túi tiền, quyền hành và lợi lộc của họ. Theo đó, họ mới là thượng đế. Bao nhiêu lâu-Đạo thỏa mãn con người ích kỷ của riêng họ, họ còn tin. Nhưng nếu có ai hay tôn giáo khác thỏa mãn được những nhu cầu được kể sơ bên trên nhiều hơn Thiên Chúa Giáo, thiết nghĩ họ sẽ bỏ đạo ngay tức khắc.

Hẳn chúng ta đã có dịp gặp được một số những kẻ này trong kỷ tranh đấu hiện tại giữa Công-Đông và giáo quyền địa phận San Jose. Thiếu suy nghĩ của những người trưởng thành, họ vội vàng phán đoán anh chị em của chính họ nào là lạc đạo và nào là dân chiến ghê. Lý do cho sự phán đoán của họ quá là ấu trĩ: sự sợ hãi dù luận Hoa Kỳ, bốn phần vàng lối tuyệt đối và mù quáng giáo quyền, thể diện của người Việt Nam, hình phạt hỏa ngục, v.v... Đôi khi họ mới nói về Kinh Thánh hay Thiên Chúa. Tới đây, họ trình bày gần như sai lầm và lệch lạc hoàn toàn những đoạn Thánh Kinh và hình ảnh của Đấng Thiêng Liêng họ mang ra để chứng minh Công-Đông lạc đạo như thế nào. Càng nói, càng sai. Vậy ai mới thật sự lạc đạo? Thiết nghĩ tên "Tín Hữu" họ dùng hợp biết bao với con người sống đạo của riêng họ.

Ngược lại, đồ đệ là những người trở nên Kitô hữu vì niềm tin vào Thượng-Đế xuất phát từ thâm sâu tâm hồn của chính họ. Họ tin trong sự nhận thực được sự kiện Thiên Chúa là nền tảng chính yếu và duy nhất cho sự sống của mọi loài trong thế giới, sự tồn tại của tự do, sự thể hiện của công lý và hòa bình, sự hiện diện của tình yêu thương, v.v... Đối với họ, niềm tin tưởng đồng nghĩa với ý nghĩa của cuộc sống con người. Đối với họ, Thiên Chúa không phải là Đấng có mặt để thỏa mãn bất cứ một nhu cầu nào đó của họ, nhưng là căn nguyên sự sống hiện tại của chính họ cũng như của cả vũ trụ bao la. Sống là tin tưởng vào Thượng Đế. Nếu không tin vào Người, họ sẽ không tin vào bất cứ ai hay thụ tạo nào, dù đó là chính họ.

Cũng vào dịp tranh đấu hiện tại, chúng ta đã may mắn gặp được một số người đồ đệ. Họ là những giáo dân đơn sơ đặt tin tưởng hoàn toàn vào vị Thiên Chúa công lý và hòa bình thay vì một Đức Giám Mục quyền uy nhiều thế lực. Họ tôn sùng Chúa Hai-Đông bé nhỏ thay vì cha

Kỷ, cha Dương, cha Hà, cha Thiệp, cha Sullivan, v.v... Họ sợ phản lại niềm tin vào lẽ chân thật hơn vào sự việc dốt phép thông công. Họ can đảm chống lại sự bất công thay vì bị nô lệ hóa bởi nó. Họ mong mỏi được tự do thay vì một sự vắng lối mù quáng. Họ quả là những chứng nhân anh hùng của Nước Trời. Cộng-Đông của họ thật xứng đáng với tên gọi "Nữ Vương Các Thánh Tử-Đạo Việt Nam".

2. Sống Đạo Khác Biệt: Hơn thế nữa, sự khác biệt giữa tín hữu và đồ đệ còn được thể hiện trong sự sống đạo. Ở bên tín hữu, chúng ta nhận thấy một sự sống đạo phê phán rất thoải mái. Trái lại, sự sống đạo của đồ đệ đòi hỏi nhiều thách thức khó khăn. **Một bên, con người chỉ cần trả một "giá rẻ" để trở nên Kitô hữu; và bên kia, con người cần trả một "giá rất đắt".**

Suy xét cho cùng, thiết tưởng chúng ta không lạ gì về sự kiện kẻ tín hữu chỉ cần trả một giá rẻ - vì lẽ, dựa vào những lý lẽ phân biệt ở trên, họ nghiêng hẳn về quyền hành tội lỗi của thế giới này. Thế nên họ được che chở và nâng niu. Vì theo đạo hợp thời, thế nên họ được bao bọc.

Ngược lại, cuộc sống đạo của người đồ đệ phản ảnh nhiều vất vả vì lẽ, một khi đã chọn lựa trở nên môn đệ Chúa Kitô, họ chọn lựa con đường tử nạn Thập Tự Giá nhiều đau khổ. Điều này có nghĩa rất nhiều khi họ sẽ phải chống lại chẳng hạn mọi bất công trong cuộc đời, cho dù sự việc này sẽ khiến họ trở nên kẻ thù của xã hội họ đang sống. Chúng ta hẳn không thấy xa lạ là bao với những người này. Họ là những người bị nạn lưu đày phải trả giá rất đắt cho tự do, công lý và hòa bình qua việc liả bỏ quê cha đất tổ. Họ là những giáo dân đau khổ khi phải đứng lên đòi được giáo xứ thể nhân. Chẳng lạ gì họ đã xem Thập Tự Giá, dấu chỉ đồ đệ tính, là biểu tượng cho cuộc tranh đấu đầy nước mắt của chính họ.

Một lần nữa, chúng tôi xin cáo biệt vì thư đã quá dài. Chúng tôi tự thú vẫn chưa trình bày đủ ý nghĩa đồ đệ tính. Một phần vì thư đã đến đoạn kết, nhưng lý do chính nhất vì sự thể để tài đồ đệ tính gợi lên, ít nhất cho anh chị em chúng tôi, cả một nền thần học Thập Tự Giá sẽ được chia sẻ trong lá thư kế tiếp. Xin kính chào anh chị em trong tinh thần Thiên Chúa Kitô.

VOICELESS VOICE

VẤN ĐỀ GIÁO XỨ VIỆT NAM ĐANG TRONG THẾ BÍ

Báo San Jose Mercury News ra ngày thứ ba 24 tháng 2, 87, đã nhận xét như trên sau khi Tòa Giám Mục San Jose phổ biến bản tin ngày 17 tháng 2, 87 cho biết một phiên họp đang được triệu tập đồng thời lập lại các luận điệu lên án giáo dân tranh đấu. Trong tinh thần tôn trọng sự thật, Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam lập tức công bố bản tin ngày 20 tháng 2, 87 để trả lời từng điểm một. Bản tin này đã được đăng trên Chính Nghĩa số 32.

Ký giả Dennis Rockstroh, phóng viên San Jose Mercury News, có mặt tại Hội Tết Việt Nam trong buổi lễ thường kỳ vào trưa thứ bảy 31 tháng 1, 87. Ông đã bám sát GS Trần Công Thiện từ phòng tiếp tân đến gian hành triển lãm của Cộng Đồng Công Giáo. Trong khi Đức Giám Mục DuMaine được giáo dân tiếp đón, ông đứng cạnh đây quan sát. Ngày hôm sau, ông viết bài tường thuật trên trang nhất của tin tức địa phương với hàng tit lớn "Người Công Giáo Việt Nam mừng Tết trong Tinh Thần Đoàn Kết". Ông hy vọng hai bên có dịp ngồi lại trong thiện chí hòa giải nhân dịp đầu Xuân nhưng vấn đề không giản dị như ông trông thấy. Sau đây là nhận định của ông về thế bí của vấn đề.

"Các hy vọng dàn xếp cho cuộc tranh chấp đã kéo dài nhiều tháng qua giữa những người Công Giáo Việt Nam tranh đấu và Đức Giám Mục San Jose Pierre DuMaine trong vấn đề thành lập một giáo xứ Việt Nam đã trở nên lu mờ.

Tiếp theo cuộc gặp gỡ có vẻ thân thiện giữa hai bên tại Hội Tết trong tháng qua và sự trao đổi thư từ nhằm tái lập những phiên họp hòa đàm, một thế bí thực sự đang diễn ra.

Năm ngày sau cuộc gặp gỡ bất ngờ vào ngày 31 tháng 1 tại phòng triển lãm của Cộng Đồng Công Giáo trong Hội Tết tổ chức tại Santa Clara County Fairgrounds, lãnh tụ tranh đấu Trần Công Thiện đã gửi thư cho Đức Giám Mục DuMaine, cảm ơn Ngài đã đến thăm viếng phòng triển lãm và xin được hội kiến để bàn về một kế hoạch mang lại sự bình an cho cộng đồng.

Đức Giám Mục DuMaine viết thư trả lời cho ông Thiện nói rằng Ngài đã yêu cầu Linh Mục Tổng Quản Terrence Sullivan tiếp xúc với nhóm tranh đấu và các đại diện khác trong Cộng Đồng Công

Giáo Việt Nam để đề ra một kế hoạch nhằm thực hiện mục tiêu trên.

Tuy nhiên, nhóm tranh đấu nói rằng họ sẽ không gặp Cha Sullivan. Họ nói rằng họ muốn gặp thẳng Đức Giám Mục hay một đại diện nào khác.

Ông Trần An Bài, một trong những lãnh tụ, nói rằng: "Chúng tôi đã gặp Cha Sullivan ba lần và cả ba đều thất bại. Cha Sullivan đã có thái độ cộc cằn và ông đã vu khống, mạ lị chúng tôi." Ông Bài nói Cha Sullivan gọi các lãnh tụ đại diện là những kẻ nói láo. Cha còn viết thư trong tháng 12 cho biết Ngài không muốn gặp họ nữa.

Theo ông Bài, Cha Sullivan đòi hỏi giáo dân Việt Nam phải có lối 1 triệu rưỡi mỹ kim. Đó là phân nửa số tiền tổn phí cho một nhà thờ mới, trước khi họ được thành lập giáo xứ riêng. Ông Bài nói: "Chúng tôi là những người tị nạn. Chúng tôi không giàu có."

Cha Sullivan đã từ chối không phát biểu ý kiến về các cuộc hòa đàm và Ngài đã giới thiệu Cha Eugene Boyle, phát ngôn viên của Tòa Giám Mục, để trả lời:

Cha Boyle nói rằng vấn đề tiền mà ông Bài đề cập là số tiền mà bất cứ nhóm nào đều phải có, nếu muốn thành lập một giáo xứ.

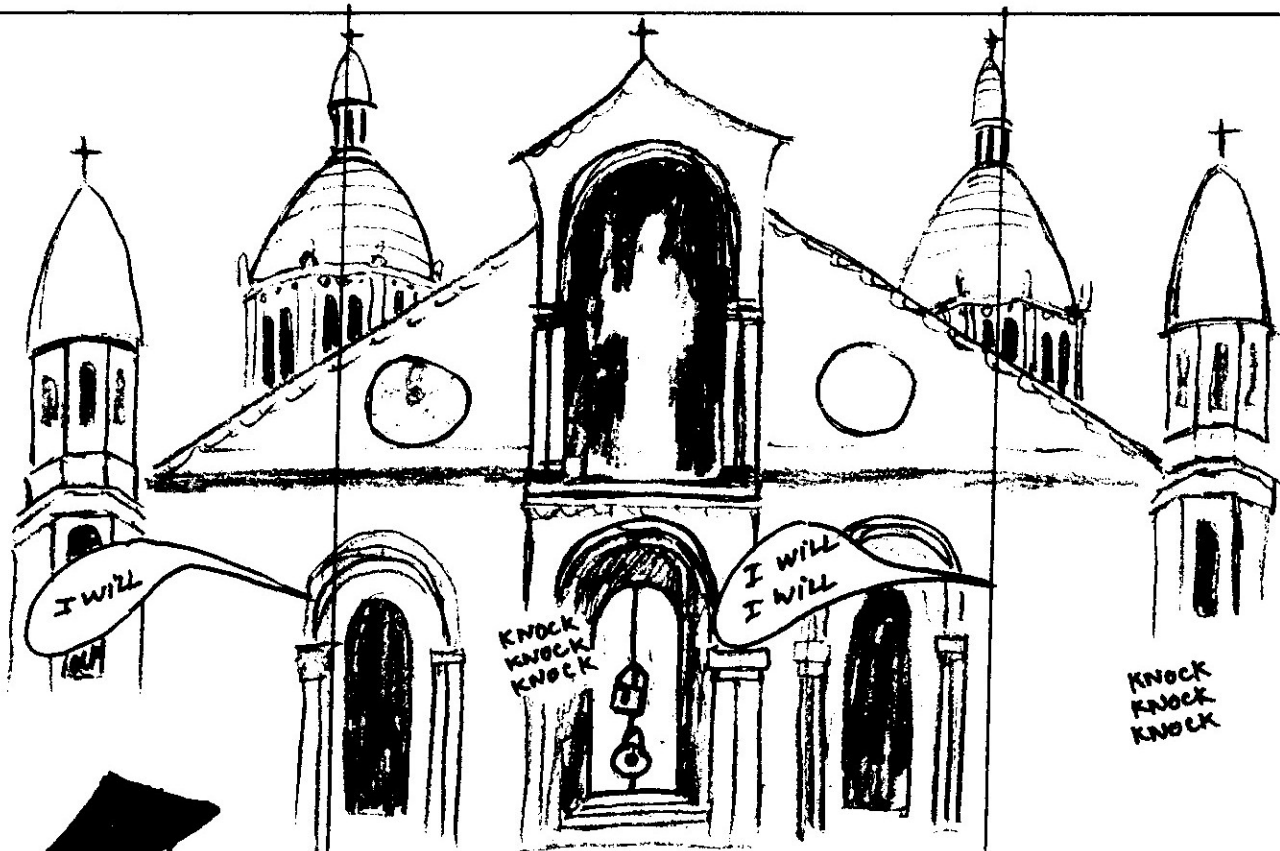
Tuy nhiên, trong ngày thứ hai, cả hai bên đều cảm thấy khó dàn xếp một buổi họp mà đôi bên đều ước thấy khó dàn xếp một buổi họp mà đôi bên đều muốn có.

Cuộc tranh đấu bắt đầu từ mùa hè năm ngoái khi một số giáo dân phản đối việc bổ nhiệm một chánh xứ mới về Họ Đạo Việt Nam. Các giáo dân chống đối đã chiếm giữ Họ Đạo và cản trở không cho LM Paul Luru Đình Dương vào nhậm nhiệm sở.

Đức Giám Mục DuMaine đã phản ứng bằng cách áp dụng một hình phạt nặng nề nhất. Ngài ra vạ tuyệt thông cho hai lãnh tụ tranh đấu họ Trần. Tuy nhiên, hiệu lực của hình phạt này bị đình chỉ do sự kháng cáo sang Tòa Thánh.

Cha Boyle nói rằng Đức Giám Mục dự định gửi cho nhóm chống đối nói rằng một cuộc họp với Ngài có thể xảy ra nhưng trước tiên họ cần phải họp với Cha Sullivan.

Tranh không lời



KNOCK
KNOCK
KNOCK

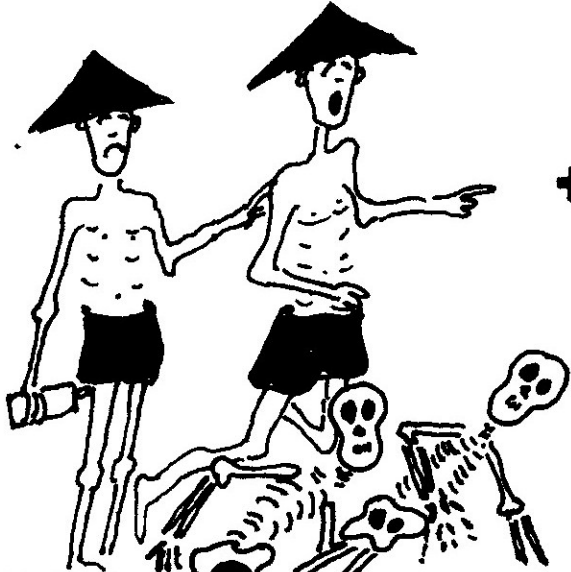
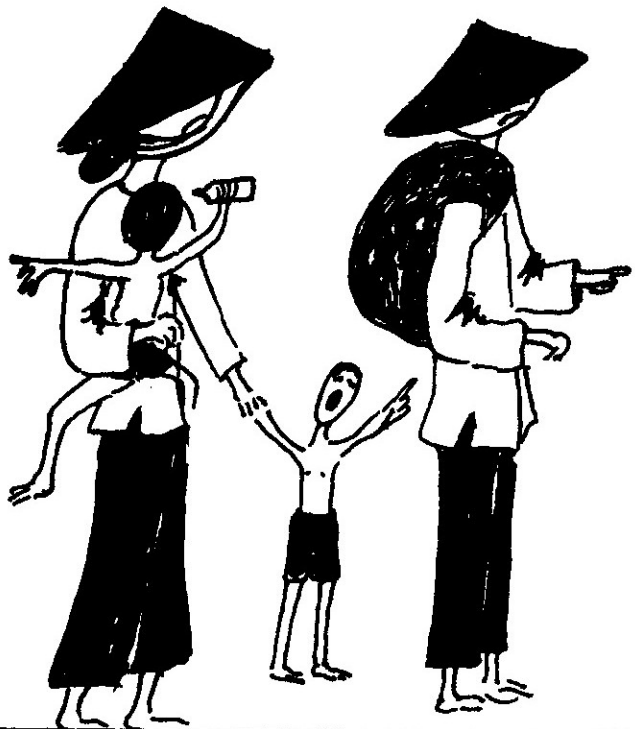
I WILL

KNOCK
KNOCK
KNOCK

I WILL
I WILL

KNOCK
KNOCK
KNOCK

I WILL
I WILL
I WILL



NB 87

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

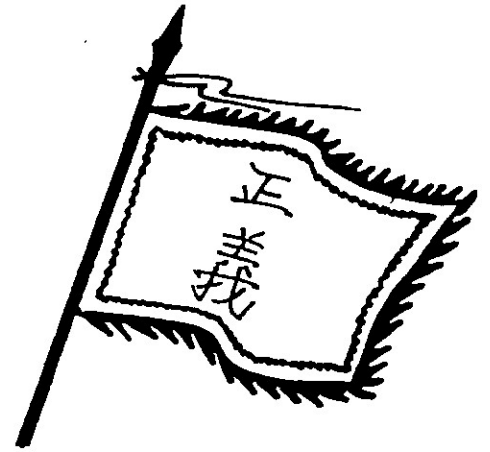
LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

TRƯỜNG KỶ KHÁNG CHIẾN: NỖ LỰC TÁI LẬP THƯƠNG NGHỊ.

Sau khi Hoàng đế Thạch Đỗ Ma bày tỏ thiện chí hòa giải qua việc ghé thăm gian hàng triển lãm của Doanh Tuấn Giáo tại Hội Chợ Xuân do Liên Hội Hoài Quốc Bắc Ca Linh tổ chức, Giáo học Thiên Trang, Chủ sự của Bang Hành Sự Doanh Tuấn Giáo, đã không bỏ lỡ cơ hội bằng vàng, quyết định thảo sớ cảm tạ vị lãnh đạo Thiên Giáo của Hồ Sinh, đồng thời bày tỏ ước nguyện nối lại cuộc thương thuyết đã bị bế tắc từ hơn hai tháng. Sớ được gửi đi ngày 5 tháng 2 năm Đinh Mão 1987. Những ngày tiếp sau đó, công luận Hồ Sinh nói chung và Doanh Tuấn Giáo nói riêng đều nôn nóng trông chờ sự phúc đáp của Triều đình.

Kể từ lúc nhận được sớ cảm tạ của Giáo học Thiên Trang, Hoàng đế Thạch Đỗ Ma băn khoăn lo lắng không ít. Đầu óc ông làm việc không ngừng, cố tìm phương sách hữu lý để giải quyết vấn đề Doanh Tuấn Giáo. Ông cho triệu tập văn, võ quan cao cấp của triều đình để thảo luận ý kiến. Ông cũng cho triệu hồi Tổng trấn Lộ Dung vào hoàng cung để bàn bạc và xếp đặt kế hoạch. Lúc bấy giờ Hoàng đế Thạch Đỗ Ma cảm thấy áp lực của công luận càng lúc càng đè nặng. Ông không thể tránh né việc đề nghị tái thương thuyết của Giáo học Thiên Trang nữa. Việc ông từ chối tham dự hai buổi lễ Giao Hòa do Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình tổ chức vào dịp Đại lễ Giáng Trần và đầu năm Đinh Mão đã khiến công luận không ngớt ta thán thái độ thiếu cởi mở của Triều đình! Hơn nữa cuộc đấu tranh của người Hoài Quốc đã kéo dài quá lâu, gây nên những thiệt hại nặng nề cho uy tín của ông và làm cho việc cai trị vương quốc tân lập Hồ Sinh ngày càng trở



nên khó khăn. Vì thế, ông không thể nào làm khác hơn được.

Chiều ngày 11 tháng 2 năm Đinh Mão 1987, Giáo học Thiên Trang nhận được một phong thư bên ngoài có dấu triện hình đầu rồng đỏ chói. Ông vội mở ra xem; Hoàng đế Thạch Đỗ Ma chính thức phúc đáp ước nguyện tái thương nghị của ông. Tin tức về bức thư của Hoàng đế Thạch Đỗ Ma lan rộng ra ngoài khiến dân chúng vui mừng hơn hở. Họ kéo nhau vào đại sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo trong buổi Tiểu Diên Hồng Hội đêm hôm ấy để biết rõ nội dung. Trong thư vị Hoàng đế của Hồ Sinh cũng bày tỏ niềm hy vọng là không khí hòa hoãn và thân thiện giữa hai bên sẽ giúp cho việc tái lập thương nghị được dễ dàng. Tuy nhiên, thay vì để những thủ lãnh của Chân Lý Thái Bình được yết kiến trực tiếp, ông lại cho biết là Tể tướng Xú Uế Vân sẽ xúc tiến việc tái lập cuộc thương nghị. Thời gian, địa điểm và thành phần tham dự cuộc thương nghị sẽ được vị Tể tướng của Triều đình thông báo sau.

Lúc bấy giờ không khí trong sảnh đường trở nên ồn ào khốn tả. Dân chúng bắt đầu thắc mắc và nghi ngờ thiện chí hòa giải của Triều đình. Việc Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma chỉ định Tể tướng Xú Uế Vân đi phó hội thêm một lần nữa quả là một điều không tưởng đối với người Hoài Quốc. Hai tháng trước đó, trong những lần thương thuyết chính thức giữa Tể tướng Xú Uế Vân và những thủ lãnh của Chân Lý Thái Bình, kết quả hoàn toàn tuyệt vọng. Thái độ cứng rắn thiếu cởi mở và ngôn ngữ trịch thượng của vị Tể tướng đã làm cho những người chống đối cảm thấy khó có thể tiếp tục cuộc thương thuyết. Cả

hai bên sau các cuộc thương thuyết đều đã tuyên bố là sẽ không ngồi lại với nhau để tìm giải pháp cho Doanh Tuấn Giáo. Thế mà Hoàng đế Thạch Đổ Ma lại đề cử vị Đệ I võ quan của Triều đình cho cuộc tái thương nghị này. Điều đó chứng tỏ Triều đình vẫn chưa thực tâm muốn giải quyết cuộc tranh đấu.

Song song với bức thư gửi Giáo học Thiên Trang của Hoàng đế Thạch Đổ Ma, đối với công luận Hồ Sinh, Phó Tể tướng kiêm Công Bộ Thượng Thư Ấu Gàn Bộ cho phổ biến một bản yết thị thông báo về những diễn tiến tái lập thương nghị, đồng thời tóm tắt tình hình tổng quát về vấn đề Doanh Tuấn Giáo để công luận được am tường. Bản yết thị, vẫn với lập luận cố hữu của Triều đình, hoàn toàn trút trách nhiệm vào nhóm Chân Lý Thái Bình. Nội dung của bản yết thị đề cập đến việc những người chống đối gây trở ngại cho các buổi tế tự, ngăn cản các võ quan Hoài Quốc về trấn nhậm Doanh Tuấn Giáo, chiếm cứ Doanh phủ bất hợp pháp và chưa đáp ứng với số tường trình của Chương môn Nguyên Thức Điệp. Tất cả những điều được công bố trong bản yết thị càng làm cho dân chúng của Doanh Tuấn Giáo trở nên nóng giận. Niềm hy vọng vào cuộc tái thương nghị trở nên mờ nhạt và mong manh hơn bao giờ hết.

Sau khi hội họp với dân chúng và bàn thảo kỹ lưỡng, ngày 17 tháng 2 năm Đinh Mão 1987, Giáo học Thiên Trang lại viết sớ lên Hoàng đế Thạch Đổ Ma thêm một lần nữa. Trong sớ, sau khi nêu lên

những kết quả không mấy khả quan trong các cuộc thương thuyết trước với Tể tướng Xú Uế Vân, ông đề nghị được yết kiến trực tiếp với Hoàng đế Thạch Đổ Ma, hoặc được thương nghị với một võ quan cao cấp khác của Triều đình. Cùng lúc ấy, Doanh Tuấn Giáo cũng phổ biến cho công luận Hồ Sinh một bản thông tư nhằm đả phá những lập luận trong bản yết thị của Phó Tể tướng Ấu Gàn Bộ. Ngày 25 tháng 2 năm Đinh Mão 1987, tờ Hồ Sinh Thủy Ngân Công Báo của Hồ Sinh sau khi theo dõi tình hình về cuộc tranh đấu của người Hoài Quốc đã cho biết hy vọng về cuộc tái thương nghị giữa Triều đình và nhóm Chân Lý Thái bình đã bắt đầu mờ nhạt.

Tục truyền rằng sau khi được Hoàng đế Thạch Đổ Ma vời vào cung và nhận chỉ thị chuẩn bị phó hội với những thủ lãnh của Doanh Tuấn Giáo, Tể tướng Xú Uế Vân tức tốc về bãi đất trống cạnh tư dinh để luyện tập quyền cước, bỏ cả ăn ngủ. Ông nhớ lại những lần chạm trán một mất một còn với những người chống đối. Lần thi triển võ công với Bạc Trang Hán Tử trên Đệ Thập Nhất Truyền Ảnh Trạm, ông đã để lộ quá nhiều sơ hở trong đấu pháp, tưởng đã mất mạng. Hai lần giao đấu vào tháng Chạp năm Bình Dân cũng với Bạc Trang Hán Tử và Giáo học Thiên Trang, ông đã rút tỉa được một số kinh nghiệm nên tương đối nhẹ nhàng hơn. Tuy nhiên, ông phải công nhận là võ công của những người thuộc Chân Lý Thái Bình đã đạt đến mức



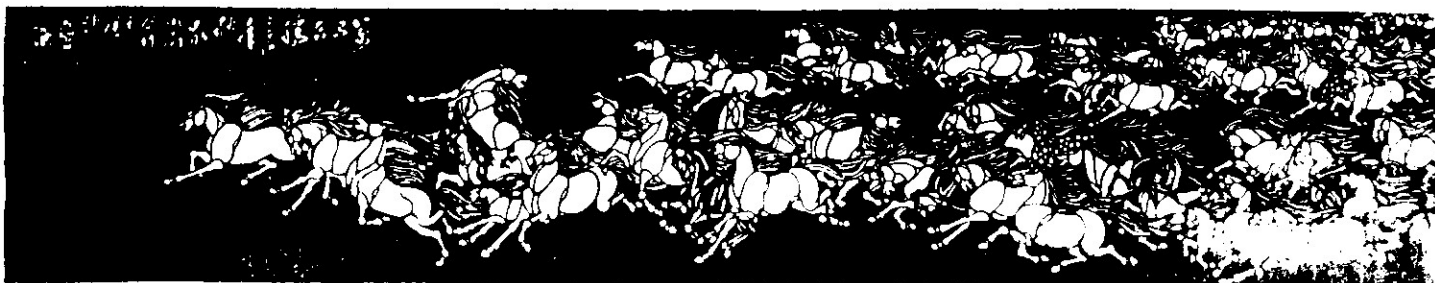
thượng thừa. Từ hàng thủ lĩnh cho đến dân đinh của họ, trong lúc chiến đấu đã chứng tỏ một tinh thần vượt bậc, chịu đựng gian khổ và nhiều hy sinh. Nếu không có tinh thần cao như thế làm sao họ có thể trấn áp được đám thủ hạ dữ dằn của Lộ Dung và kéo dài cuộc đấu tranh ròng rã hơn 7 tháng trời mà không biết mệt. Theo ông nghĩ, lần đấu sắp tới sẽ không dễ dàng như những lần trước. Ông phải ra sức tập luyện nhiều hơn nữa để may ra có thể triệt hạ được những cao thủ đang chống đối Triều đình.

Ngồi xếp bằng tròn ở giữa khu đất rộng lớn, ông bắt đầu quan sát địa hình địa vật chung quanh. Kể từ ngày có những cuộc giao đấu với nhóm Chân Lý Thái Bình, ông đã cho xây đắp một “Bát Quái Trận Đồ” để luyện võ nghệ. Đối với những cao thủ của Doanh Tuấn Giáo, ông nghĩ không có cách nào khác để đạt chiến thắng ngoài việc đưa họ vào “Bát Quái Trận” và dùng lối võ công lừa lẹo, mờ mờ, ảo ảo, lúc giả lúc chân để làm cho họ hoa mắt. Ông bắt đầu vận khí đầy ngực và di chuyển như bóng ma giữa Trận Đồ. Sau đó ông bắt đầu luyện đến đấu

pháp “Mãnh Sư Gầm”. Môn này tập trung tất cả khí lực vào ngực và rống lên trong những giao đấu cốt để cướp tinh thần đối thủ. Để có thể thấy rõ khả năng tiến bộ của đấu pháp “Mãnh Sư Gầm”, ông cột một con bò mộng to lớn vào gốc cây gần đó. Đoạn ông giở hết sức bình sinh đá mạnh vào bụng con bò. Con bò không chịu nổi cú đá ngàn cân của ông, rống lên inh ỏi. Ông cũng bắt đầu rống theo. Tiếng rống của ông và của con bò tỏa rộng vào dãy núi trước mặt. Tuy nhiên chỉ có tiếng rống của ông vọng lại, còn tiếng của con bò vẫn còn yếu nên mất hút trong núi.

Sau hơn 3 ngày luyện tập vất vả, ông hài lòng về sự tiến bộ trông thấy về đấu pháp của ông. Ngày thứ tư, ông định sắp xếp cuộc hội ngộ với những người của Doanh Tuấn Giáo thi Hoàng đế Thạch Đỗ Ma cho biết những người chống đối không muốn giao đấu với ông....

(còn tiếp)



dzui *cười*

HỌC GIÁO LÝ

Quận Hách ngồi nghe con ôn giáo lý:

— “... Nếu con mắt là dịp tội, thì hãy khoét mà vất đi; nếu tay con là dịp tội, thì hãy chặt mà vất đi. Vì chẳng thà mù hoặc què mà vào được Nước Trời, thì ích lợi hơn”.

Quận Hách quát:

— Đọc khê chứ thẳng ranh. Mày đọc to thế nhờ Cha Thiệp nghe được thì sao? Rõ vô ý vô tứ!!!

Ba Phải

CÁCH TRÍ GIÁO KHOA THU

Lớp Đồng ... vọng

Mẹ xoa đầu Cu Tý, bảo:

— Đâu, con đọc cho Mẹ nghe coi!

Cu tý đứng lên, vòng tay, lễ phép rồi thông thả đọc:

— Thân thể người ta chia ra làm 3 phần: Đầu, mình và tay chân. Đầu để suy nghĩ, miệng để ăn, để nói, để uống; tay để làm việc, để sờ mó....

— Có vậy thôi sao?

— Dạ.

Mẹ bổ túc:

— Con phải thêm vào thế này nhé. Miệng để ăn hamburger và uống Seven-Up nghe chưa? Tay không những để sờ, mó mà còn để viết “Bản tường trình vấn tắt” nữa, nghe chưa?!!!

Cu Tý: ???

Ba Phải